

THÔNG BÁO TRIỆU TẬP
THÍ SINH DỰ THI VÒNG 2, KỲ THI TUYỂN
VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2020

HỘI ĐỒNG THI TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN NĂM 2020

Triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự thi vòng 2, Kỳ thi tuyển viên chức giáo viên tỉnh Quảng Nam năm 2020 (theo danh sách đính kèm).

Đúng vào lúc **08h00 ngày 15/01/2021**, thí sinh có mặt tại **Ban coi thi** để làm thủ tục dự thi Vòng 2, Kỳ thi tuyển viên chức giáo viên tỉnh Quảng Nam năm 2020*.

TM. HỘI ĐỒNG THI
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT
Hà Thanh Quốc

*** Lịch thi môn nghiệp vụ chuyên ngành:**

- Hình thức: **thi viết**;
- Ngày thi: **15/01/2021**;
- Thời gian làm bài: **180 phút**;
- Thời gian phát đề: **13 giờ 55 phút** (thí sinh có mặt tại phòng thi trước giờ phát đề 60 phút);
- Thời gian bắt đầu tính giờ làm bài: **14 giờ 00 phút**;

LƯU Ý:

- Hội đồng thi đã gửi thông báo triệu tập đến từng thí sinh qua đường bưu điện. Nếu không nhận được thông báo triệu tập thì thí sinh tập trung tại Ban coi thi theo thời gian ghi trên thông báo này.
- Trong thời gian từ ngày 10/01/2021 đến ngày 12/01/2021, thí sinh truy cập cổng thông tin điện tử của Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam (địa chỉ: <http://quangnam.edu.vn>) để xem thông tin Ban coi thi, Sổ báo danh, phòng thi, môn thi của mình.

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI VÒNG 2
KỲ THI TUYỂN VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN TỈNH QUẢNG NAM NĂM 2020

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1	Hoàng Thị Nga	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
2	Huỳnh Thị Tô Nga	Nữ	03/5/1996	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
3	Phạm Thị Lê	Nữ	02/8/1995	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
4	Phan Thị Mỹ Lệ	Nữ	20/12/1994	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
5	Hoàng Anh Phúc	Nữ	13/11/1995	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
6	Nguyễn Thị Thúy Phụng	Nữ	27/10/1996	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
7	Phạm Thị Sen	Nữ	21/3/1995	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
8	Trung Thị Thuỳên	Nữ	24/11/1996	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
9	Đinh Thị Trà	Nữ	04/02/1992	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
10	Nguyễn Thị Khánh Vi	Nữ	20/7/1998	UBND huyện Bắc Trà My	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
11	Trần Thị Ngọc Lành	Nữ	02/02/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
12	Nguyễn Thị Thúy	Nữ	22/6/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
13	Phan Thị Phượng	Nữ	29/9/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
14	Phan Thị Thu Hiền	Nữ	19/4/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
15	Lê Thị Mỹ Nhi	Nữ	27/5/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
16	Nguyễn Thị Lệ	Nữ	06/9/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
17	Phạm Thị Hiệp	Nữ	05/6/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
18	Nguyễn Thị Diệp	Nữ	26/5/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
19	Phan Thị Hiền	Nữ	04/9/1989	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
20	Đào Thị Thanh Dung	Nữ	10/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
21	Trần Thị Thanh Nga	Nữ	02/01/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
22	Trương Huỳnh Anh Thư	Nữ	17/9/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
23	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	23/12/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
24	Mai Thị Kim Nguyên	Nữ	30/12/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
25	Nguyễn Thị Hoàng Anh	Nữ	14/5/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
26	Nguyễn Thị Na	Nữ	18/12/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
27	Lê Thị Xuân Hạnh	Nữ	05/7/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
28	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	21/9/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
29	Võ Thị Na	Nữ	19/5/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
30	Vũ Thị Tú Oanh	Nữ	05/01/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
31	Đặng Thị Lân	Nữ	01/7/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
32	Phan Thị Thanh Diệu	Nữ	29/6/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
33	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	23/01/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
34	Trịnh Thị Thùy Linh	Nữ	15/8/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
35	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	19/5/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
36	Tương Thị Tuyết	Nữ	17/4/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
37	Phan Thị Hương	Nữ	25/11/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
38	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	02/7/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
39	Phạm Thị Tổ Trinh	Nữ	01/5/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
40	Nguyễn Thị Kiều Hương	Nữ	29/12/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
41	Bùi Thị Kiều Hoa	Nữ	04/11/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
42	Phạm Thị Xuân Diệu	Nữ	10/8/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
43	Đỗ Lê Hàn Ý	Nữ	01/11/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
44	Huỳnh Thị Thu Hồng	Nữ	24/10/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
45	Võ Thị Dung	Nữ	10/10/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
46	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nữ	06/10/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
47	Hồ Thị Lệ Hằng	Nữ	16/8/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
48	Lê Ngọc Việt	Nam	04/4/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
49	Nguyễn Thị Ánh Hằng	Nữ	24/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
50	Nguyễn Thị Thanh Yên	Nữ	22/7/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
51	Võ Thị Mỹ Hồng	Nữ	21/01/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
52	Trần Thị Hương	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
53	Văn Thị Thuận	Nữ	14/01/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
54	Trần Phúc Cường	Nam	29/9/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
55	Văn Thị Quyên	Nữ	15/4/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
56	Tô thị Xuyến Ngọc	Nữ	10/01/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
57	Dương Thị Kim Yển	Nữ	28/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
58	Trần Thị Ly	Nữ	08/01/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
59	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	09/4/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
60	Đinh Thị Kim Tuyến	Nữ	28/8/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
61	Đặng Thị Thảo Vi	Nữ	06/4/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
62	Trần Thị Phương Thảo	Nữ	18/10/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
63	Trần Thị Thanh Hà	Nữ	31/10/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
64	Lê Thị Diễm	Nữ	14/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
65	Võ Thị Mạnh Lý	Nữ	15/12/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
66	Đinh Thị Thu Nhân	Nữ	30/4/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
67	Alăng Thị Thu	Nữ	13/11/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
68	Bnướcch Thị Mooih	Nữ	01/3/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
69	Trần Thị Lệ	Nữ	25/5/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
70	Ngô Thị Nữ	Nữ	01/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
71	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	20/11/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
72	Nguyễn Thị Thanh Thái	Nữ	29/6/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
73	Lê Thị Tư	Nữ	23/5/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
74	Nguyễn Thị Nhật Yên	Nữ	15/10/1986	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
75	Phan Thị Châu Cẩm	Nữ	03/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
76	Lê Thị Diễm Phúc	Nữ	12/5/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
77	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Nữ	18/5/1986	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
78	Lê Thị Thùy Linh	Nữ	06/10/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
79	Hồ Ngọc Linh	Nữ	08/5/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
80	Văn Hữu Hậu	Nam	22/4/1989	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
81	Nguyễn Thị Thanh Nhân	Nữ	13/6/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
82	Trần Thị Xuân	Nữ	10/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
83	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	08/3/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
84	Nguyễn Đại Phước	Nam	24/12/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
85	Huỳnh Phạm Minh Tuấn	Nam	24/6/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
86	Nguyễn Văn Hiên	Nam	15/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
87	Đoàn Thị Thanh Tuyền	Nữ	28/3/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
88	Phạm Quý Kiên	Nam	20/3/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
89	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Nữ	25/5/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
90	Nguyễn Thị Xuân Diễm	Nữ	12/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
91	Nguyễn Anh Thương	Nam	01/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
92	Nguyễn Hoài Luân	Nam	09/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
93	Trần Đăng Lộc	Nam	02/10/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
94	Phạm Mai Dũng	Nam	01/10/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
95	Phan Thị Lê Hồng Trinh	Nữ	05/7/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
96	Hà Thị Lý	Nữ	15/3/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
97	Lê Thị Lành	Nữ	15/7/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
98	Nguyễn Thị Tiểu My	Nữ	28/10/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
99	Phan Xuân Thu	Nam	15/3/1978	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Công nghệ Lý	Đại học	Sư phạm KTCN	Công nghệ Lý, cấp THCS
100	Phan Nhật Thúy Quỳnh	Nữ	27/10/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Công nghệ Sinh	Đại học	Sư phạm KTCN	Công nghệ Sinh, cấp THCS
101	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	25/9/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Công nghệ Sinh	Đại học	Sư phạm Sinh - KTNN	Công nghệ Sinh, cấp THCS
102	Trần Thị Thanh Hải	Nữ	01/10/1982	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa-Sử	Địa lí, cấp THCS
103	Nguyễn Thị Yên Ly	Nữ	10/11/1987	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa Lý	Địa lí, cấp THCS
104	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	24/6/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
105	Nguyễn Thị Phước Thúy	Nữ	01/5/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
106	Lê Thị Phượng	Nữ	22/6/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa Lý	Địa lí, cấp THCS
107	Hoàng Thị Mỹ Diệp	Nữ	28/4/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa Lý	Địa lí, cấp THCS
108	A Lăng Kỳ	Nam	19/3/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THCS
109	Hồ Thị Hồng Thắm	Nữ	30/4/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THCS
110	Trần Thị Kim Cúc	Nữ	01/4/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
111	Bùi Thị Như Sương	Nữ	26/6/1983	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
112	Hồ Thị Vân	Nữ	20/12/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
113	Trần Thị Trang	Nữ	10/11/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
114	Trần Đăng Nam	Nam	22/6/1985	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
115	Huỳnh Thị Kim	Nữ	07/3/1987	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
116	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	14/5/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
117	Dương Thị Hiếu	Nữ	27/01/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
118	Bùi Anh Tuấn	Nam	17/01/1989	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
119	Nguyễn Thùy Linh	Nữ	17/10/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
120	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nữ	10/4/1989	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
121	Nguyễn Thị Điện	Nữ	08/5/1984	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
122	Nguyễn Thị Tuyết Trang	Nữ	10/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
123	Ngô Nguyên Tâm	Nữ	02/6/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
124	Phạm Thị Kiều Phương	Nữ	30/12/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
125	Văn Thị Anh Đào	Nữ	28/8/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
126	Đoàn Thị Kim Liên	Nữ	23/5/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
127	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	10/8/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
128	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	11/02/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư Phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
129	Phan Thị Ái Vân	Nữ	20/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư Phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
130	Lê Thanh Đông	Nam	04/01/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư Phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
131	Trần Thị Kim Lân	Nữ	26/12/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
132	Trần Thị Lê Hương	Nữ	12/11/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư Phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
133	Nguyễn Thị Khánh Trinh	Nữ	05/11/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
134	Huỳnh Thị Thanh Thúy	Nữ	03/02/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
135	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Nữ	16/10/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
136	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
137	Nguyễn Thị Ly Na	Nữ	16/6/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
138	Hồ Thị Tịnh Đông	Nữ	18/10/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
139	Phan Thị Ái Bách	Nữ	20/4/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
140	Lê Thị Kim Huệ	Nữ	02/8/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
141	Ngô Thị Phương Thảo	Nữ	14/01/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
142	Đỗ Phương Thảo	Nữ	18/7/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
143	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	08/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
144	Văn Thị Thùy Linh	Nữ	10/8/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
145	Phạm Thị Thanh Thương	Nữ	06/02/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
146	Nguyễn Thị Hạnh	Nữ	14/02/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
147	Nguyễn Hữu Dương	Nam	21/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
148	Nguyễn Thị Kim Khánh	Nữ	26/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
149	Lê Thị Ý	Nữ	18/4/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
150	Bùi Nguyễn Thiên Thanh	Nữ	17/10/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
151	Lê Thị Phương Chi	Nữ	12/10/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
152	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Nữ	10/02/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
153	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Nữ	12/12/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
154	Trần Như Ý	Nữ	02/02/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
155	Lê Thị Tuyết Hoa	Nữ	14/9/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
156	Trương Thị Ngọc Bích	Nữ	06/9/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
157	Bùi Thị Xuyến	Nữ	15/11/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
158	Nguyễn Phan Thùy Vân	Nữ	18/3/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
159	Trần Công	Nam	26/8/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
160	Trần Khánh Linh	Nữ	10/02/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
161	Lê Thị Bảo Như	Nữ	26/11/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
162	Trần Tú Bình	Nam	26/8/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
163	Trần Thị Mỹ Linh	Nữ	16/9/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
164	Lê Thị Hiền	Nữ	04/11/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
165	Tô Thị Diễm Kiều	Nữ	06/10/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
166	Bùi Thúy Triều	Nữ	28/4/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
167	Nguyễn Thị Cẩm Tài	Nữ	20/8/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
168	Đồng Thị Kim Loan	Nữ	26/02/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
169	Nguyễn Thị Lá	Nữ	18/11/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
170	Trương Thị Hồng Ngọc	Nữ	20/10/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
171	Trương Thị Ngân	Nữ	20/02/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
172	Nguyễn Thị Ý Trinh	Nữ	05/6/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
173	Hà Thị Thu Hiền	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
174	Lê Phạm Văn Lượng	Nam	15/12/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
175	Huỳnh Thị Oanh	Nữ	10/9/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
176	Đoàn Thị Thu Hà	Nữ	11/01/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
177	Lê Thị Niên	Nữ	01/9/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
178	Huỳnh Thị Lựu	Nữ	09/9/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
179	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	20/7/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
180	Phan Thị Kim Anh	Nữ	15/3/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
181	Nguyễn Thị Kim Linh	Nữ	04/02/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
182	Nguyễn Thị Sương	Nữ	25/5/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
183	Nguyễn Thị Trinh	Nữ	16/7/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
184	Lê Thị Diễm Chi	Nữ	05/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
185	Phan Thị Kim Anh	Nữ	16/3/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
186	Nguyễn Thị Thanh Hoa	Nữ	18/8/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
187	Trần Thị Tuyết Nhi	Nữ	26/02/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
188	Bùi Quốc Tài	Nam	02/8/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
189	Nguyễn Thị Hiệp	Nữ	01/6/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
190	Lê Thị Ánh Tuyết	Nữ	01/02/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
191	Phan Thị Kiều Oanh	Nữ	02/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
192	Phan Thị Thuyết	Nữ	01/6/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
193	Trương Thị Phụng	Nữ	30/11/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
194	Nguyễn Thị Minh Phương	Nữ	27/02/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
195	Lâm Thị Ngọc Lin	Nữ	08/9/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
196	Phạm Thị Nguyên Hồng	Nữ	15/6/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
197	Từ Thị Ly Ly	Nữ	16/02/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
198	Nguyễn Thị Lan	Nữ	20/6/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
199	Phan Thị Kim Ngân	Nữ	20/8/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
200	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	12/11/1986	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
201	Phan Thanh Hậu	Nam	22/4/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
202	Trần Thị Hạnh	Nữ	10/01/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
203	Hồ Quốc Vương	Nam	21/9/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
204	Hồ Thị Hiếu	Nữ	20/5/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
205	Phan Thị Bích Thảo	Nữ	26/6/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
206	Trần Thị Tính	Nữ	04/02/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
207	Phạm Thị Thu	Nữ	01/01/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
208	Lưu Thị Hằng	Nữ	10/8/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
209	Võ Thị Hồng Vân	Nữ	03/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
210	Nguyễn Thị Hồng Hoa	Nữ	22/5/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
211	Lê Thị Mận	Nữ	26/11/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
212	Đặng Thị Thúy Vân	Nữ	08/9/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
213	Nguyễn Đình Đá	Nam	20/9/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
214	Đào Thị Ngọc Duyên	Nữ	30/8/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
215	Ngô Ngọc Vinh	Nam	03/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
216	Võ Thanh Sang	Nam	04/8/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
217	Lê Thị Mỹ Tiên	Nữ	24/10/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
218	Lê Thị Minh Thành	Nữ	09/5/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
219	Lê Thị Thanh Tuyền	Nữ	14/7/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
220	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	01/9/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
221	Huỳnh Thị Lê Hiền	Nữ	27/02/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
222	Trần Thị Sự	Nữ	04/7/1988	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
223	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	05/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
224	Nguyễn Thị Phương	Nữ	28/02/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
225	Phan Thị Cẩm Tú	Nữ	19/3/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
226	Hồ Tấn Lên	Nam	05/10/1990	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
227	Phạm Thị Tư	Nữ	28/8/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
228	Lê Thị Diệp	Nữ	01/12/1993	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
229	Đoàn Thị Thùy Oanh	Nữ	25/11/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
230	Nguyễn Nhật Tân	Nam	02/01/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
231	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Nữ	07/02/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
232	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	Nữ	22/01/1998	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
233	Lê Thị Kim Thơ	Nữ	20/9/1992	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
234	Đỗ Thị Ngọc Huyền	Nữ	21/10/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
235	Nguyễn Thị Thảo Vy	Nữ	27/02/1996	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
236	Phan Đức Tuấn	Nam	09/10/1997	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
237	Võ Ngọc Trai	Nam	07/11/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
238	Nguyễn Thị Thanh Thắm	Nữ	04/8/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
239	Hồ Thị Hải	Nữ	19/6/1991	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
240	Đỗ Thị Mỹ Loan	Nữ	10/4/1989	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
241	Bùi Thị Ry	Nữ	15/4/1995	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán học	Toán, cấp THCS
242	Nguyễn Thị Ái My	Nữ	30/4/1994	UBND huyện Đại Lộc	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
243	PoLoong Jang	Nữ	12/01/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
244	BNướch Thị Pin	Nữ	25/5/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
245	Pơ Loong Mon	Nữ	12/11/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
246	ALăng Thị Boót	Nữ	27/02/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
247	Nguyễn Thị Tờ Lâng	Nữ	01/7/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
248	Ating Thị Cúc	Nữ	10/01/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
249	Zrâm Thị Mẫn	Nữ	05/5/1998	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
250	ALăng Thị Thùy Lan	Nữ	14/10/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
251	A Lăng Thị Em	Nữ	04/10/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
252	Nguyễn Thị Bích Trinh	Nữ	24/7/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
253	Alăng Thị Chon	Nữ	18/9/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
254	Hồ Thị Mận	Nữ	16/4/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
255	Ating Thị Cậy	Nữ	08/8/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
256	Zơ Râm Thị Mươi	Nữ	30/12/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
257	ALăng Thị Éch	Nữ	06/7/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
258	Bhríu Thị Kiu	Nữ	25/3/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
259	Coor Mỹ Hào	Nữ	14/6/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
260	ALăng Thị Diệu	Nữ	16/4/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
261	Zorâm Thị Gái	Nữ	02/12/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
262	Coor Hín	Nữ	04/10/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
263	Cơ Lâu Thị Bích	Nữ	14/4/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
264	Arát Thị Hiền	Nữ	08/02/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
265	PoLoong Thị Ly	Nữ	24/8/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
266	ALăng Thị Thơm	Nữ	21/7/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
267	BLúp Thị Vênh	Nữ	15/3/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
268	Alăng Ních	Nữ	13/7/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
269	Bling Thị Inh	Nữ	18/5/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
270	Phong Hồng Phong	Nam	08/9/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
271	Trần Thị Trinh	Nữ	26/7/1998	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
272	Brôl Thị Bức	Nữ	04/11/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
273	Bhnướch Thị Hấu	Nữ	23/9/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
274	Lê Tấn Phú	Nam	05/11/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
275	A Vô Nung	Nam	18/12/1991	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
276	Bling Rơ	Nam	25/5/1990	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
277	Zơ Râm Nhiếp	Nam	14/6/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
278	Hóih Đào	Nữ	04/10/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
279	Đinh Thị Thanh Ngọc	Nữ	13/11/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
280	Rơ Lan H'HLơnh	Nữ	06/8/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
281	Lê Thị Thảo	Nữ	22/02/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
282	A Rất Dương	Nam	22/10/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
283	Y Khánh	Nữ	30/10/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
284	Tơ Ngòl Đào	Nữ	20/3/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
285	Hóih Phương	Nữ	11/6/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
286	Hoàng Thị Lên	Nữ	11/6/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
287	Pơ Long Đô	Nam	20/10/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
288	Lang Ngân Tiêm	Nữ	28/12/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
289	Bnướch Thị Lai	Nữ	12/3/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
290	Bling Thị Lang	Nữ	15/8/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
291	Phạm Thị Hòa	Nữ	21/10/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
292	Hóih Thị Lía	Nữ	07/4/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
293	Hà Thị Uyên	Nữ	20/10/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
294	A Lăng Thị Hiền	Nữ	20/4/1994	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
295	A Lăng Thị Croi	Nữ	27/01/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
296	Nguyễn Hồng Xuyên	Nam	05/7/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
297	Cơ Sĩ Bông	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
298	Zơ Râm Thị Ngân	Nữ	27/6/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
299	Riách Thị Điều	Nữ	02/01/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
300	Lê Thị Thanh Thương	Nữ	14/10/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
301	Tangôn Thâm	Nam	08/02/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
302	Cơ Lâu Lăng	Nam	17/4/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
303	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	15/9/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
304	ALăng Dâng	Nam	23/02/1997	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
305	BNướch Dịu	Nam	28/6/1986	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
306	Nguyễn Bảo Duy	Nam	12/10/1995	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
307	ALăng Thị Ngu	Nữ	07/6/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
308	Lê Thị Kiều	Nữ	01/02/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
309	Trần Mậu Trường	Nam	09/8/1998	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
310	Đỗ Thị Ánh Trinh	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
311	Nguyễn Thúy Linh	Nữ	01/4/1996	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
312	Trần Văn Ry	Nam	26/3/1993	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
313	Trần Thị Hà Vy	Nữ	18/02/1992	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
314	Nguyễn Thị Thanh Nguyên	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Đông Giang	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
315	Huỳnh Ngọc Lâm	Nam	14/12/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
316	Lê Hoàng Đức	Nam	03/5/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
317	Võ Như Lưu Triệu Vĩ	Nam	15/5/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
318	Phạm Thị Nga	Nữ	22/10/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
319	Trần Thị Kỳ Anh	Nữ	02/11/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
320	Huỳnh Thị Ngọc Hải	Nữ	30/4/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
321	Lê Vũ Như Bình	Nữ	04/3/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
322	Nguyễn Thị Anh Thu	Nữ	18/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
323	Đặng Thị Bích Thủy	Nữ	03/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
324	Nguyễn Khánh Nhi	Nữ	07/4/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
325	Trần Thị Hoàng Yến	Nữ	28/5/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
326	Nguyễn Thị Tịnh Quyên	Nữ	13/3/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
327	Huỳnh Thị Thu An	Nữ	27/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
328	Nguyễn Thị Anh Giang	Nữ	11/12/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
329	Nguyễn Thị Hoàng Vy	Nữ	16/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
330	Nguyễn Thị Phương Thủy	Nữ	27/02/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
331	Nguyễn Thị Trương	Nữ	15/02/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
332	Hà Huyền Trâm	Nữ	05/8/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
333	Nguyễn Thị Kim Duyên	Nữ	29/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
334	Phạm Trường Thịnh	Nam	13/8/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
335	Dương Tuấn Anh	Nam	11/01/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
336	Trần Thị Thanh Hiền	Nữ	19/9/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
337	Phan Thị Ái Trinh	Nữ	13/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
338	Trần Thị Ánh Nhân	Nữ	20/4/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
339	Cao Thị Thanh Tuyền	Nữ	20/11/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
340	Cù Thị Mỹ	Nữ	05/02/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
341	Lưu Thị Thanh Ngân	Nữ	02/9/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
342	Phạm Thị Thảo Vy	Nữ	16/02/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
343	Lâm Thị Xinh	Nữ	22/02/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
344	Trần Thị Phúc	Nữ	20/4/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
345	Đặng Thị Tâm Đan	Nữ	08/11/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
346	Võ Thị Hội	Nữ	10/4/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
347	Ngô Thị Ngọc Huệ	Nữ	20/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
348	Phan Thị Ngọc Hồng	Nữ	07/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
349	Ngô Đức Long	Nam	30/10/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
350	Nguyễn Thị Ánh Dương	Nữ	30/01/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
351	Lê Thị Ngọc Xuyên	Nữ	10/12/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
352	Lê Thị Phượng Hằng	Nữ	16/11/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
353	Bùi Thị Ái Vân	Nữ	20/4/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
354	Mai Thị Nguyên	Nữ	28/3/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
355	Trần Thị Ánh Tâm	Nữ	14/12/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
356	Hồ Thị Quyên	Nữ	12/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
357	Phạm Thị Tường Vy	Nữ	20/3/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
358	Nguyễn Thị Vy	Nữ	03/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
359	Trần Thị Diễm Vi	Nữ	24/02/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
360	Nguyễn Thị Trang	Nữ	15/11/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
361	Lâm Thị Dung	Nữ	01/7/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
362	Lâm Bích Ngọc	Nữ	20/9/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
363	Ngô Thị Bích Thanh	Nữ	15/9/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
364	Ngô Thị Lợi	Nữ	25/02/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
365	Nguyễn Thị Xuân Lý	Nữ	11/11/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
366	Đoàn Thị Phương Thảo	Nữ	17/8/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
367	Trương Văn Thúc	Nam	01/01/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
368	Nguyễn Thị Lệ Thủy	Nữ	08/5/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
369	Huỳnh Nữ Ngọc Thi	Nữ	03/5/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
370	Nguyễn Thị Huyền	Nữ	02/11/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
371	Nguyễn Thị Vân	Nữ	20/02/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
372	Trần Thị Bích Lương	Nữ	10/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
373	Lê Thị Thủy	Nữ	09/6/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
374	Huỳnh Thị Thùy Linh	Nữ	22/7/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
375	A Viêt Thị Lừa	Nữ	17/02/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
376	Nguyễn Thị Thuần	Nữ	12/10/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
377	Nguyễn Thị Hương	Nữ	22/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
378	Ngô Thị Diệu Linh	Nữ	03/11/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
379	Phạm Thị Quý Ngọc	Nữ	03/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
380	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	Nữ	17/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
381	Nguyễn Thị Minh Tâm	Nữ	10/9/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
382	Nguyễn Hữu Hà Quang	Nam	25/8/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
383	Mạc Thị Uyên Thi	Nữ	18/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
384	Nguyễn Thị Phi	Nữ	30/3/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
385	Hồ Thị Phương Vi	Nữ	12/3/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
386	Hồ Hữu Bình	Nam	10/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
387	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	26/10/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
388	Nguyễn Thị Diệu Hương	Nữ	13/6/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
389	Trần Thị Nga	Nữ	19/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
390	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	18/12/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
391	Đặng Thị Loan Loan	Nữ	28/11/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
392	Huỳnh Tấn Hiền	Nam	17/11/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
393	Võ Thị Như Ngọc	Nữ	13/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
394	Nguyễn Thị Minh Yến	Nữ	07/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
395	Nguyễn Thị Minh Anh	Nữ	07/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
396	Phạm Châu Lợi	Nam	01/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
397	Huỳnh Bá Hưng	Nam	03/5/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
398	Hồ Thị Húy	Nữ	10/7/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
399	Phan Phước Thiện	Nam	15/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
400	Ngô Trần Hoàng Sơn	Nam	12/5/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
401	Lê Hữu Hoàng Hiệp	Nam	31/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
402	Ngô Văn Quốc	Nam	20/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
403	Lê Thị Pháp	Nữ	25/02/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
404	Ngô Lê Gia Khánh	Nam	02/6/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
405	Hồ Thị Lan	Nữ	27/4/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
406	Nguyễn Đình Khả	Nam	08/3/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
407	Trần Trung Tấn	Nam	18/02/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
408	Thùy Ngọc Anh	Nam	18/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
409	Nguyễn Văn Trung Hiếu	Nam	18/7/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
410	Trần Thị Mỹ Lợi	Nữ	19/4/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
411	Nguyễn Văn Ánh	Nam	18/3/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
412	Lê Thị Mỹ Lệ	Nữ	24/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
413	Đào Thị Mỹ Linh	Nữ	14/11/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin	Tin học, cấp Tiểu học
414	Phan Thị Kim Hoanh	Nữ	18/8/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
415	Trần Thị Thanh	Nữ	20/10/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
416	Nguyễn Thị Vân	Nữ	16/6/1981	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
417	Dương Thị Kiều Diễm	Nữ	02/6/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
418	Phạm Thị Thùy Trao	Nữ	24/7/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
419	Phạm Ngọc Thanh	Nữ	01/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
420	Nguyễn Thanh Cường	Nam	26/11/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
421	Lê Hà Quỳnh Như	Nữ	07/6/1983	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
422	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nữ	18/3/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
423	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Nữ	04/01/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THCS
424	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	20/11/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
425	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	28/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
426	Phạm Thị Hà Thương	Nữ	01/7/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
427	Đặng Thị Hồng Sương	Nữ	30/4/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
428	Trần Thị Huyền	Nữ	19/11/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
429	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	20/02/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
430	Huỳnh Thị Thúy Linh	Nữ	08/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
431	Cao Thị Ánh Tuyết	Nữ	20/4/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
432	Nguyễn Thị Thu Hiền	Nữ	26/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
433	Vũ Thị Quyên	Nữ	10/3/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
434	Dương Đức Thông	Nam	10/8/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
435	Nguyễn Thị Ngon	Nữ	20/7/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
436	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	24/7/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
437	Nguyễn Thị Truyền	Nữ	06/7/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
438	Cao Tấn Hưng	Nam	05/4/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
439	Nguyễn Thị Thu Sương	Nữ	15/11/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
440	Huỳnh Thị Quyên	Nữ	13/8/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
441	Hồ Thị Thanh Thạch	Nữ	25/02/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
442	Lê Thị Khánh Hồng	Nữ	27/5/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
443	Nguyễn Thị Lệ	Nữ	12/9/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
444	Nguyễn Thị Phương	Nữ	01/02/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
445	Lê Lệ Huyền	Nữ	19/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
446	Đinh Thị Ánh Ngọc	Nữ	12/01/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
447	Lê Vương	Nam	12/6/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
448	Nguyễn Thị Minh Trang	Nữ	16/02/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
449	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	13/7/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
450	Phan Thị Quỳnh Chi	Nữ	17/8/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
451	Trần Thị Thảo	Nữ	05/8/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
452	Võ Thị Hòa Linh	Nữ	12/7/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
453	Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	28/4/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
454	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	20/6/1982	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
455	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	11/11/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
456	Trần Thị Băng Tuyền	Nữ	23/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
457	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	14/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
458	Võ Thị Hồng Quyên	Nữ	13/4/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
459	Lê Thị Diễm	Nữ	23/11/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
460	Phan Thị Hoa	Nữ	04/9/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
461	Võ Thị Diễm Hương	Nữ	08/02/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
462	La Thị Thu Hà	Nữ	21/3/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
463	Phan Nữ Kiều Oanh	Nữ	19/8/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
464	Nguyễn Thị Khánh My	Nữ	08/7/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
465	Nguyễn Thị Vân	Nữ	06/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
466	Lê Thị Linh Đa	Nữ	14/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
467	Doãn Thị Tổ Loan	Nữ	29/01/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
468	Nguyễn Thị Hoanh	Nữ	22/8/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
469	Hà Thị Minh Hiếu	Nữ	11/6/1989	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
470	Nguyễn Thị Kim Trinh	Nữ	10/12/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
471	Huỳnh Tổ Trinh	Nữ	16/7/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
472	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	15/02/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
473	Phạm Thị Bích Duyên	Nữ	02/8/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
474	Đinh Hoài My	Nữ	13/10/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
475	Lê Thị Đức	Nữ	24/11/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
476	Lê Thị Hồng	Nữ	05/4/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
477	Trương Tấn	Nam	10/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
478	Cao Thị Hải Vọng	Nữ	03/3/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
479	Trương Quang Vũ	Nam	10/5/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
480	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Nữ	01/11/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
481	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	05/01/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
482	Nguyễn Đức Lực	Nam	05/3/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
483	Dương Thị Yến	Nữ	28/02/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
484	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	12/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
485	Đỗ Thị Xuân Thùy	Nữ	09/11/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
486	Thân Thị Thu Sang	Nữ	21/8/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
487	Nguyễn Thị Ngọc Tài	Nữ	11/10/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
488	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nữ	04/5/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
489	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	Nữ	22/7/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
490	Nguyễn Thị Tin	Nữ	13/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
491	Lê Thị Xuân Dự	Nữ	08/4/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
492	Nguyễn Thị Tường Vân	Nữ	01/01/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
493	Trần Dương Kiều Mận	Nữ	02/12/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
494	Nguyễn Minh Ánh	Nam	11/4/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
495	Ngô Thị Phương Lan	Nữ	01/01/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
496	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	28/4/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
497	Trần Thị Kiều Oanh	Nữ	28/02/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
498	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	01/7/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
499	Lưu Thị Hoàng Quyên	Nữ	17/01/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
500	Lê Trí Đạo	Nam	03/7/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
501	Lê Quang Sang	Nam	12/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
502	Nguyễn Đình Cam	Nam	22/5/1986	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
503	Phạm Đức Anh	Nam	05/9/1992	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
504	Nguyễn Đình Hà	Nam	17/11/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
505	Lê Thị Ngọc Hòa	Nữ	17/02/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
506	Trương Thị Phương Dung	Nữ	02/01/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
507	Nguyễn Lê Huyền Trang	Nữ	18/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
508	Hà Thị Hiền	Nữ	25/6/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
509	Lê Thị Lý	Nữ	05/7/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
510	Võ Như Quốc	Nam	17/4/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
511	Đặng Thị Sanh	Nữ	12/7/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
512	Nguyễn Thị Nguyệt Ân	Nữ	24/3/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
513	Trần Thị Thoại Mỹ	Nữ	06/3/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
514	Trần Thị Yến	Nữ	19/9/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
515	Nguyễn Thị Lệ Giang	Nữ	24/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
516	Lê Thị Tuyết Ni	Nữ	20/9/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
517	Phạm Thị Thanh Tâm	Nữ	01/10/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
518	Huỳnh Thị Như Mây	Nữ	27/10/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
519	Nguyễn Thị Thanh Hòa	Nữ	20/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
520	Nguyễn Thị Duyên	Nữ	04/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
521	Hồ Thị Hồng Thắm	Nữ	12/10/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư Phạm toán	Toán, cấp THCS
522	Vũ Nhật Anh	Nam	24/7/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
523	Lê Thị Như Ý	Nữ	10/5/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
524	Lê Thị Thu Quyên	Nữ	06/3/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
525	Hà Thị Sơn	Nữ	19/3/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
526	Phạm Thị Ny	Nữ	26/9/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
527	Nguyễn Thị Thời	Nữ	04/3/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
528	Nguyễn Thị Như Thảo	Nữ	17/02/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
529	Nguyễn Thị Na	Nữ	25/12/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
530	Huỳnh Ngọc Huy	Nam	19/01/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
531	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	12/12/1989	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
532	Nguyễn Văn Lê Vũ	Nam	24/6/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
533	Phan Thị Thu Thảo	Nữ	01/10/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
534	Trà Thị Thanh Tâm	Nữ	20/3/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
535	Hồ Thị Hoa	Nữ	20/3/1990	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
536	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Nữ	18/10/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
537	Huỳnh Thị Dung	Nữ	17/11/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
538	Trịnh Công Trường	Nam	21/02/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
539	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	29/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
540	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	19/8/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
541	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	14/8/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
542	Phan Thị Hải	Nữ	01/5/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
543	Mai Thị Ni Na	Nữ	14/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
544	Nguyễn Trần Huyền Trang	Nữ	21/5/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
545	Trần Thị Phúc	Nữ	25/01/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
546	Lê Đình Nghĩa	Nam	16/8/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
547	Lê Thị Hồng Lê	Nữ	16/01/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
548	Phạm Hoài Thanh	Nữ	24/3/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
549	Trần Tuấn Linh	Nam	02/5/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
550	Nguyễn Đức An	Nam	26/7/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
551	Bùi Thị Phương	Nữ	25/11/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
552	Trương Phú Linh	Nam	02/10/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
553	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nữ	30/12/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
554	Phạm Thị Tiểu My	Nữ	04/9/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
555	Huỳnh Phú Quốc	Nam	15/7/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
556	Phan Thị Trà	Nữ	02/3/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
557	Trần Thị Hoanh	Nữ	01/5/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
558	Hồ Thị Kim Nhung	Nữ	03/5/1998	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
559	Phạm Như Duy	Nam	15/02/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
560	Trần Lê Minh Tân	Nam	08/9/1996	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
561	Ngô Thị Tường Vy	Nữ	06/11/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
562	Trần Vũ Bảo	Nam	09/6/1995	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
563	Lê Văn Tuấn	Nam	13/6/1994	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
564	Vương Thị Kim Cúc	Nữ	09/7/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
565	Trương Thị Mận	Nữ	10/4/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
566	Ngô Thị Thanh Hương	Nữ	08/8/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
567	Phạm Cường	Nam	12/6/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
568	Nguyễn Đức Đại	Nam	02/8/1997	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
569	Phạm Tấn Thor	Nam	09/01/1991	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
570	Kiều Trần Thục Trinh	Nữ	12/11/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
571	Nguyễn Thị Nhựt	Nữ	12/02/1993	UBND thị xã Điện Bàn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
572	Lê Thị Gấm	Nữ	02/11/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
573	Nguyễn Thị Thanh Ly	Nữ	18/02/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
574	Lưu Thị Huyền	Nữ	20/7/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
575	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	05/5/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
576	Phan Thị Thùy Duyên	Nữ	20/9/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
577	Trần Thị Trang	Nữ	07/12/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
578	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	12/12/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
579	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	11/5/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
580	Ngô Thị Hằng Ny	Nữ	20/02/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
581	Phan Thị Vân	Nữ	20/12/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
582	Lê Thị Thúy Kiều	Nữ	27/5/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
583	Lê Thị Hoa Sen	Nữ	07/9/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
584	Nguyễn Thị Ngọc Hà	Nữ	31/7/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
585	Vân Thị Diệu	Nữ	02/01/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
586	Võ Thị Lành	Nữ	06/4/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
587	Cao Ngọc Gái	Nữ	09/3/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
588	Nguyễn Thị Chuyên	Nữ	27/7/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
589	Võ Thị Liên	Nữ	02/01/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
590	Đỗ Thị Thủy	Nữ	17/12/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
591	Phan Tấn Dũng	Nam	01/01/1989	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
592	Thái Quốc Vịnh	Nam	20/7/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
593	Võ Thị Thủy	Nữ	05/7/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
594	Trần Thị Tuyết Mai	Nữ	09/9/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
595	Võ Thị Thu Hiền	Nữ	29/4/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
596	Nguyễn Thị Thanh Tiên	Nữ	11/8/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
597	Đào Thị Lệ	Nữ	23/6/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
598	Đặng Thị Thu Xinh	Nữ	17/4/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
599	Lương Thị Kim YẾN	Nữ	02/6/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
600	Nguyễn Thị Thu Uyên	Nữ	15/5/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
601	Trương Thị Xuân Tiên	Nữ	07/02/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
602	Võ Thị Quyên	Nữ	02/7/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
603	Võ Thị Thủy Kiều	Nữ	11/9/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
604	Lê Văn Chinh	Nam	24/4/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
605	Lê Hồng Thủy	Nữ	22/10/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
606	Nguyễn Thị Kiều	Nữ	11/02/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
607	Phạm Thị Thương	Nữ	03/9/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
608	Lê Thị Thủy	Nữ	03/5/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
609	Nguyễn Thị Nhân	Nữ	26/9/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
610	Lê Văn Thắng	Nam	03/8/1981	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
611	Lê Thị Vần	Nữ	01/12/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
612	Trang Thị Thân Yên	Nữ	06/12/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
613	Đoàn Ngọc Tú Tú	Nữ	26/4/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
614	Lê Thị Ngọc Diệu	Nữ	14/4/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
615	Trần Thị Diễm Hương	Nữ	02/3/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
616	Dương Thị Thúy Vi	Nữ	13/6/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
617	Đoàn Thị Thanh Chung	Nữ	11/8/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
618	Ngô Thị Phương Thảo	Nữ	05/10/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
619	Huỳnh Thị Lan Hương	Nữ	01/11/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
620	Trương Thị Việt Trinh	Nữ	19/02/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
621	Trần Thị Mật	Nữ	06/02/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
622	Võ Thị Thu Dung	Nữ	10/10/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
623	Phạm Thị Trang	Nữ	15/12/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
624	Diệp Thị Lài	Nữ	30/8/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
625	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	20/9/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
626	Nguyễn Thị Mỹ Ly	Nữ	28/7/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
627	Trần Văn Tâm	Nam	08/3/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
628	Huỳnh Thị Tuyết	Nữ	16/4/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
629	Phan Thị Thanh Tuyền	Nữ	10/02/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
630	Nguyễn Công Khương	Nam	10/9/1986	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
631	Nguyễn Thị Linh Ly	Nữ	10/3/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
632	Lê Thị Thịnh	Nữ	01/4/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
633	Nguyễn Thị Hạnh Nguyên	Nữ	22/8/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
634	Nguyễn Thị Thu Nga	Nữ	01/11/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
635	Huỳnh Thị Dạ Lan	Nữ	21/8/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
636	Ngô Thị Thu Thảo	Nữ	16/6/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
637	Lê Thị Vân	Nữ	05/01/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
638	Lê Thị Thanh Trâm	Nữ	11/8/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
639	Lê Thị Diệu	Nữ	05/6/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
640	Đỗ Thị Thu Giang	Nữ	08/12/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
641	Hoàng Thị Diễm Thu	Nữ	01/8/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
642	Trương Thị Thanh Hằng	Nữ	03/01/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
643	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	17/02/1987	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
644	Văn Thị Lâm Anh	Nữ	18/7/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
645	Nguyễn Thị Nhật	Nữ	11/9/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
646	Lê Thị Ngọc Bích	Nữ	15/5/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
647	Huỳnh Thị Ly	Nữ	05/5/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
648	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	10/12/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
649	Lê Thị Lành	Nữ	24/9/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
650	Phan Thiên Nguyên Sa	Nữ	17/11/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
651	Trương Thị Diệp	Nữ	28/9/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
652	Trần Thị Huỳnh Ánh Tuyết	Nữ	05/3/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
653	Trần Thị Ngọc Giàu	Nữ	02/9/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
654	Lương Nhật Thảo	Nữ	25/9/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
655	Đoàn Thị Hoàn Thiện	Nữ	23/02/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
656	Trần Thị Chín	Nữ	06/6/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
657	Hồ Thị Trinh	Nữ	02/9/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
658	Phạm Tấn Hoài	Nam	26/11/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
659	Lê Văn Lo	Nam	28/02/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
660	Trương Đức Ngọc	Nam	10/02/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
661	Nguyễn Thị Mỹ Châu	Nữ	22/02/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
662	Đoàn Công Linh	Nam	10/11/1988	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
663	Nguyễn Văn Minh Hiếu	Nam	04/10/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
664	Trần Văn Việt	Nam	10/7/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
665	Trần Thị Thật	Nữ	21/01/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
666	Trương Huỳnh Nhật Tâm	Nữ	24/10/1988	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
667	Ngô Văn Ba	Nam	30/12/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
668	Đặng Thị Thuận	Nữ	10/10/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
669	Nguyễn Văn Linh	Nam	30/01/1989	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
670	Trương Văn Ngọc	Nam	02/6/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
671	Nguyễn Hồ Đăng Huynh	Nam	16/4/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
672	Nguyễn Trường Việt	Nam	06/5/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
673	Nguyễn Danh Y	Nam	10/01/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
674	Trần Văn Thành	Nam	12/01/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
675	Trần Thị Thanh Nga	Nữ	09/01/1990	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
676	Trần Lê Phương Thảo	Nữ	15/12/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin	Tin học, cấp Tiểu học
677	Nguyễn Thị Khanh	Nữ	30/9/1989	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin	Tin học, cấp Tiểu học
678	Lê Thị Hồng Nhứt	Nữ	03/4/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
679	Mạc Thị Hồng Hương	Nữ	30/4/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
680	Dương Quỳnh Như	Nữ	22/02/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
681	Phan Thị Thảo Viên	Nữ	06/7/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
682	Phạm Phú Kim Ngân	Nữ	14/7/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
683	Võ Thị Mỹ Hạnh	Nữ	02/01/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
684	Trần Đình Tuấn	Nam	18/01/1987	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Toán Tin	Tin học, cấp Tiểu học
685	Võ Viết Quang	Nam	06/11/1983	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
686	Lê Bùi Vạn Long	Nam	09/10/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
687	Lê Thị Phượng	Nữ	18/10/1991	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
688	Trần Y Phương	Nữ	13/11/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
689	Nguyễn Thị Trần Anh	Nữ	09/5/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
690	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nữ	03/11/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
691	Phạm Đức Châu	Nam	18/4/1988	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Văn	Ngữ văn, cấp THCS
692	Huỳnh Thị Ngọc Sa	Nữ	30/3/1992	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
693	Võ Thị Phụng	Nữ	01/3/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
694	Trương Diễm Thanh	Nữ	19/02/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
695	Lê Công Huy	Nam	01/10/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
696	Võ Thị Thúy Na	Nữ	20/02/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
697	Phùng Thị Duyên	Nữ	02/02/1995	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
698	Lê Thị Mỹ Lan	Nữ	10/8/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
699	Dương Ngọc Công	Nam	02/8/1988	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Thạc sĩ	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
700	Phạm Thị Thúy Nga	Nữ	04/02/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
701	Nguyễn Thị Nhi	Nữ	12/12/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
702	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	24/11/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
703	Trần Thị Kiều	Nữ	21/10/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
704	Diệp Thị Lý	Nữ	12/12/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
705	Võ Thị Hiền	Nữ	30/10/1997	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
706	Lê Thị Tuyết Dung	Nữ	20/11/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
707	Nguyễn Thị Thanh Trinh	Nữ	01/11/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
708	Đào Duy An	Nam	05/02/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
709	Phạm Ngọc Uyên	Nữ	04/6/1998	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
710	Huỳnh Thị Ngọc Huyền	Nữ	01/9/1994	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
711	Lê Tường Vi	Nữ	12/3/1996	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
712	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	27/02/1993	UBND huyện Duy Xuyên	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
713	Hoàng Thị Bích Hồng	Nữ	12/02/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
714	Lê Thị Như Thảo	Nữ	02/4/1998	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
715	Nguyễn Thị Kiều Thúy	Nữ	03/02/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
716	Đặng Thị Hiền Diệu	Nữ	15/6/1997	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
717	Huỳnh Thị Ánh Tuyết	Nữ	19/3/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
718	Lê Thị Hiền	Nữ	26/3/1997	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
719	Phan Thị Nhân	Nữ	10/3/1993	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
720	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	20/6/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
721	Lê Thị Ngọc Mai	Nữ	22/3/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
722	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	18/3/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
723	Trần Thị Hồng Hạnh	Nữ	27/8/1993	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
724	Trần Thị Nguyệt	Nữ	02/02/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
725	Trần Thị Thu Trang	Nữ	05/12/1987	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
726	Nguyễn Trần Ngọc Nga	Nữ	10/8/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
727	Nguyễn Thị Toàn	Nữ	17/5/1991	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
728	Châu Thanh Hằng	Nữ	09/10/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
729	Nguyễn Thị Việt Ánh	Nữ	19/8/1995	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
730	Lê Trần Minh Lệ	Nữ	23/01/1998	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
731	Nguyễn Thị Kim Thảo	Nữ	20/10/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
732	Nguyễn Thị Cẩm Trà	Nữ	20/5/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
733	Đinh Văn Thanh	Nam	26/5/1997	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
734	Nguyễn Thị Thu Nhân	Nữ	12/4/1995	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
735	Nguyễn Thị Minh Thúc	Nữ	25/4/1991	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
736	Nguyễn Thị Phương Loan	Nữ	01/5/1991	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
737	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	12/02/1992	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
738	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	13/5/1998	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
739	Trần Viết Minh Phúc	Nam	16/3/1988	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
740	Trần Đức Vinh	Nam	04/7/1995	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
741	Hồ Thị Một	Nữ	07/11/1993	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
742	Đặng Ngọc Sinh	Nam	26/4/1985	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	GDTC-GDQP	Thể dục, cấp Tiểu học
743	Nguyễn Thị Vi	Nữ	15/4/1998	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
744	Nguyễn Thị Thật Vinh	Nữ	29/8/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
745	Đỗ Thiên Nhã	Nữ	05/6/1992	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
746	Trần Thị Kim Khuyên	Nữ	20/4/1990	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
747	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	24/6/1994	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
748	Lê Trần Ngọc Thúy	Nữ	15/8/1996	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
749	Trần Thị Kiều Linh	Nữ	12/11/1995	UBND huyện Hiệp Đức	Giáo viên THCS	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THCS
750	Trần Thị Thu Hiền	Nữ	18/11/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
751	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	04/9/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
752	Huỳnh Đặng Hải Mi	Nữ	20/8/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
753	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	05/11/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
754	Phạm Thị Ly Ly	Nữ	08/3/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
755	Mai Thị Lệ Trinh	Nữ	07/5/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
756	Trần Thị Thúy Phụng	Nữ	18/5/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
757	Nguyễn Thị Kiều	Nữ	07/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
758	Phạm Thị Quán	Nữ	11/4/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
759	Lê Thị Vinh	Nữ	25/3/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
760	Nguyễn Thị Hồng Vân	Nữ	31/01/1987	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
761	Dương Khánh Phương	Nữ	09/6/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
762	Phạm Thị Thảo Uyên	Nữ	12/10/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
763	Phan Thị Ánh Tuyết`	Nữ	10/5/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
764	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	11/5/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
765	Nguyễn Tiểu Bảo Ngọc	Nữ	19/9/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
766	Đinh Thị Mỹ	Nữ	04/3/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
767	Thân Thị Bích Trâm	Nữ	24/02/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
768	Dương Thị Thanh Hà	Nữ	22/01/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
769	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	08/3/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
770	Phan Thị Thu Hà	Nữ	13/02/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
771	Nguyễn Thị Ly Ly	Nữ	06/6/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
772	Trần Thị Kim Loan	Nữ	31/3/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
773	Phan Thị Thúy An	Nữ	10/4/1988	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
774	Huỳnh Thị Thu Thương	Nữ	20/12/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
775	Trần Thị Thanh Phương	Nữ	07/10/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
776	Dương Hà Thu Yên	Nữ	29/8/1983	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
777	Nguyễn Thị Cẩm Tú	Nữ	03/11/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
778	Hồ Thị Hường	Nữ	24/6/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
779	Võ Thị Diễm My	Nữ	11/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
780	Ngô Thị Ánh Nguyệt	Nữ	13/10/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
781	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	12/01/1988	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
782	Mai Nguyễn Thanh Thanh	Nữ	19/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
783	Bùi Thị Tố Trâm	Nữ	17/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
784	Lê Thị Hồng Sương	Nữ	12/11/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
785	Trần Thị Lan Hương	Nữ	22/8/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
786	Đoàn Thị Minh Tuyền	Nữ	02/8/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
787	Đặng Thị Lua	Nữ	02/10/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
788	Mai Thị Ái Nga	Nữ	20/9/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
789	Nguyễn Thị Thùy Linh	Nữ	02/8/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
790	Lê Thùy Triệu	Nữ	01/5/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
791	Phan Quỳnh Trâm	Nữ	22/10/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm Non	Giáo viên Mầm non
792	Trần Thị Thu Hòa	Nữ	09/10/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
793	Lê Thị Kim Liên	Nữ	27/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
794	Nguyễn Thị Thanh Hiền	Nữ	22/4/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
795	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	21/3/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
796	Võ Thị Huyền Trang	Nữ	15/12/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
797	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	06/9/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
798	Hà Thị Phương Thúy	Nữ	22/10/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
799	Lê Huỳnh Tuyết Nhung	Nữ	04/5/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
800	Phạm Thị Thuận	Nữ	11/10/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
801	Lê Thị Phượng	Nữ	28/9/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
802	Bùi Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/9/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
803	Trịnh Thanh Hương	Nữ	12/01/1986	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
804	Huỳnh Thị Chi Lan	Nữ	04/3/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
805	Phạm Thị Thanh Nhân	Nữ	24/8/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
806	Nguyễn Thị Thu Uyên	Nữ	07/7/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
807	Nguyễn Thị Tuyền	Nữ	27/6/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
808	Phạm Thị Ái Vy	Nữ	10/01/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
809	Trần Thị Bảo Dung	Nữ	07/02/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
810	Hồ Thị Minh Châu	Nữ	10/6/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
811	Huỳnh Thị Khánh Hòa	Nữ	13/4/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
812	Huỳnh Nguyễn Tú Uyên	Nữ	13/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
813	Nguyễn Thị Tuấn Nguyệt	Nữ	22/7/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
814	Nguyễn Thị Thân	Nữ	26/10/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
815	Võ Thị Hà Giang	Nữ	03/9/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
816	Hoàng Thị Thùy Dung	Nữ	01/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
817	Đỗ Thị Ngọc Na	Nữ	09/5/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
818	Hoàng Thị Thanh Thảo	Nữ	20/9/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
819	Nguyễn Thị Nho	Nữ	30/7/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm, Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
820	Trần Thị Ngọc Lâm	Nữ	09/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
821	Võ Thị Hoàng Oanh	Nữ	30/12/1988	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
822	Phùng Phước Tuấn	Nam	16/8/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
823	Phạm Văn Trung	Nam	23/9/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
824	Ngô Kiên Cường	Nam	06/9/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
825	Ngô Văn Thông	Nam	29/6/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
826	Lê Minh Hiếu	Nam	23/4/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
827	Võ Duy Khánh	Nam	02/9/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
828	Đặng Phúc Thịnh	Nam	04/3/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
829	Đỗ Thị Hạnh	Nữ	16/02/1989	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Công nghệ Sinh	Đại học	Sư phạm Sinh-KTNN	Công nghệ Sinh, cấp THCS
830	Nguyễn Thị Phấn	Nữ	05/5/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Công nghệ Sinh	Đại học	Sư phạm KT nông nghiệp	Công nghệ Sinh, cấp THCS
831	Lê Thị Hồng Hạnh	Nữ	10/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THCS
832	Phan Thị Cẩm Vân	Nữ	25/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THCS
833	Huỳnh Thị Kim Hoa	Nữ	14/11/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
834	Phạm Công Linh	Nam	05/6/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
835	Lương Thị Minh Thùy	Nữ	02/7/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
836	Mai Thị Mỹ Duyên	Nữ	12/3/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm hóa học	Hóa học, cấp THCS
837	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	14/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm hóa học	Hóa học, cấp THCS
838	Trần Thị Kim Phụng	Nữ	16/7/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
839	Đỗ Cường	Nam	21/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
840	Bùi Thị Diệu Hiền	Nữ	22/11/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
841	Nguyễn Thị Cúc	Nữ	20/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
842	Lê Nguyễn Thanh Thảo	Nữ	24/12/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
843	Huỳnh Thị Tuyết Oanh	Nữ	31/3/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
844	Lê Minh Tiến	Nam	24/6/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
845	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	26/8/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
846	Đường Thị Thanh Hoa	Nữ	20/11/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
847	Nguyễn Thị Thu Hương	Nữ	23/10/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
848	Ngô Thị Phương Trang	Nữ	19/3/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
849	Hồ Thị Thủy	Nữ	17/10/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
850	Phạm Lê Thị Ái Liễu	Nữ	02/9/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
851	Lê Thị Nghĩa	Nữ	05/5/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
852	Võ Thị Na	Nữ	10/01/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
853	Đỗ Thị Thùy Dung	Nữ	12/10/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
854	Nguyễn Thị Huyền Trân	Nữ	26/9/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa	Hóa học, cấp THCS
855	Nguyễn Hạ Uyên	Nữ	02/9/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
856	Thị Thị Diệu Huyền	Nữ	20/4/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
857	Đỗ Thị Kim Quyên	Nữ	20/6/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
858	Lê Thị Ánh Ly	Nữ	02/01/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
859	Võ Thị Thủy	Nữ	25/10/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
860	Đặng Thị Trang	Nữ	19/4/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
861	Dương Thị Minh Hải	Nữ	18/11/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
862	Lê Thị Thúy Kiều	Nữ	06/6/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
863	Nguyễn Phan Thị Lộc	Nữ	24/4/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
864	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	02/3/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
865	Lê Vũ Diệu Thương	Nữ	29/10/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
866	Nguyễn Thị Lý	Nữ	06/4/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
867	Võ Vang	Nam	02/01/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
868	Nguyễn Thị Minh Toàn	Nữ	20/02/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
869	Hà Thị Trâm	Nữ	29/5/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
870	Đoàn Thị Thanh Hiền	Nữ	21/3/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
871	Ngụy Thị Thu Trang	Nữ	06/4/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
872	Nguyễn Thị Hồng Vi	Nữ	11/11/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
873	Trương Minh Hiếu	Nữ	10/11/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
874	Ngô Thị Nhơn	Nữ	28/8/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
875	Nguyễn Thị Nga	Nữ	10/6/1989	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
876	Nguyễn Tuyết Thanh	Nữ	18/02/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
877	Đỗ Thị Khôi Nguyên	Nữ	12/02/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
878	Ngô Thị Hà	Nữ	10/9/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
879	Nguyễn Thị Lũy	Nữ	14/10/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
880	Lê Thị Thanh Thủy	Nữ	20/11/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm hóa học	Hóa học, cấp THCS
881	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	22/01/1998	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm hóa học	Hóa học, cấp THCS
882	Nguyễn Thị Tú Trinh	Nữ	05/11/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm hóa học	Hóa học, cấp THCS
883	Phạm Thị Anh Đào	Nữ	28/6/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Lịch Sử	Đại học	Sư phạm Lịch Sử	Lịch sử, cấp THCS
884	Nguyễn Thị Hải Yến	Nữ	20/01/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Lịch Sử	Đại học	Sư phạm Lịch Sử	Lịch sử, cấp THCS
885	Nguyễn Minh Thư	Nữ	27/8/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mĩ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
886	Nguyễn Thị Minh Hòa	Nữ	02/6/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
887	Hoàng Thị Thanh Phương	Nữ	08/6/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
888	Phùng Thị Hồng Vân	Nữ	01/8/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
889	Nguyễn Kiều Hương	Nữ	20/3/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
890	Ông Thị Mỹ Duyên	Nữ	25/11/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
891	Đinh Vũ Quang	Nam	13/3/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
892	Nguyễn Thị Bích Ngân	Nữ	10/10/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
893	Phan Thị Thùy Nga	Nữ	24/12/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
894	Võ Thị Hồng Nhung	Nữ	02/4/1990	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
895	Huỳnh Phan Ngọc Quyên	Nữ	20/5/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
896	Lê Thị Ngọc Mai	Nữ	14/5/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh	Sinh học, cấp THCS
897	Trần Thị Tường Vy	Nữ	06/02/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh	Sinh học, cấp THCS
898	Nguyễn Lê Duy Khánh	Nam	02/12/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
899	Hứa Lê Đan Thịnh	Nữ	05/7/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh -KTNN	Sinh học, cấp THCS
900	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	15/9/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
901	Nguyễn Thị My My	Nữ	25/7/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
902	Mậu Thị Nhân	Nữ	01/02/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
903	Diệp Thị Kim Ánh	Nữ	22/02/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
904	Hồ Thị Mai Ly	Nữ	03/12/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
905	Trần Kiều Trinh	Nữ	19/5/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
906	Nguyễn Thị Lợi	Nữ	18/9/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
907	Huỳnh Thị Thùy Dung	Nữ	01/6/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
908	Nguyễn Thị Tỵ	Nữ	19/3/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
909	Ngô Tri Thức	Nam	08/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
910	Trần Thị Hạ Dung	Nữ	24/5/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
911	Bùi Thị Quả	Nữ	06/6/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
912	Phạm Thị Hạ Đan	Nữ	02/12/1991	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
913	Lê Uyên	Nữ	03/7/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
914	Phạm Đình Hoàng Thọ	Nữ	24/4/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
915	Nguyễn Phước Mẫn	Nam	07/8/1996	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
916	Ngô Thị Thúy Thương	Nữ	18/3/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
917	Lê Đức Mạnh	Nam	01/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
918	Nguyễn Thị Thu Sương	Nữ	03/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
919	Phạm Nguyễn Tường Vi	Nữ	06/12/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
920	Trần Thị Cẩm Yên	Nữ	01/10/1997	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
921	Huỳnh Thị Thanh Huyền	Nữ	28/12/1993	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
922	Trương Thị Kim Trâm	Nữ	14/8/1994	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
923	Nguyễn Thị Ánh Vi	Nữ	16/3/1992	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
924	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	22/6/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
925	Nguyễn Thị Hoàng Uyên	Nữ	24/5/1995	UBND TP. Hội An	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
926	Cao Thị Hà Kim	Nữ	18/8/1985	UBND TP Hội An	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
927	A Lăng Thị Thảo	Nữ	12/11/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
928	Tơ Ngôl Kuôn	Nữ	06/3/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
929	Nguyễn Thị Bình	Nữ	15/6/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
930	Huỳnh Thị Hoài Thương	Nữ	29/8/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
931	A Lăng Thị Hồng Xuyên	Nữ	24/10/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
932	Pơ Loong Hương	Nữ	02/4/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
933	Tơ Ngôl Đạo	Nữ	04/10/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
934	Bling Co	Nữ	15/5/1991	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
935	Tơ Ngôl Nhiêm	Nữ	17/3/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
936	A Lăng Dêm	Nữ	05/7/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
937	A Lăng Ton	Nữ	05/6/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
938	A Lăng Dâm	Nữ	05/6/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
939	Pơ Loong Thị Nhon	Nữ	20/4/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
940	Hiên Chiêm	Nữ	09/6/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
941	BLúp Thị Do	Nữ	03/3/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
942	Tơ Ngôl Khôi	Nữ	16/7/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
943	A Lăng Thị Tú	Nữ	21/11/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
944	Hiên Thị Lạn	Nữ	20/10/1991	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
945	Zơ Râm Thị Câu	Nữ	28/3/1991	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
946	Hiên Thị Kê	Nữ	02/10/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
947	Hiên Thị Hào	Nữ	19/12/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
948	Zơ Râm Thị Dấu	Nữ	22/5/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
949	Hiên Thị Nga	Nữ	28/10/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
950	Mã Thị Hương	Nữ	06/11/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
951	Hiên Thị Vạn	Nữ	01/9/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
952	Za Hác Mét	Nữ	04/6/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
953	La Lim Thị Nguyệt	Nữ	12/5/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
954	A Lăng Thị Diệu	Nữ	03/12/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
955	Zơ Râm Chiến	Nữ	19/5/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
956	Hiên Hưóc	Nữ	11/11/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
957	Bling Hè	Nữ	02/5/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
958	Pơ Loong Giới	Nữ	15/10/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
959	Bling Dem	Nữ	01/10/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
960	ChRum Thị Kim Loan	Nữ	31/8/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
961	A Rất Linh	Nữ	11/3/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
962	Zơ Râm Soạn	Nam	27/7/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
963	BLúp Thị Tươi	Nữ	19/5/1991	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
964	A Lăng Thị Như	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
965	Bhling Thị Tuyết	Nữ	04/9/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
966	Brôl Thị Thùy	Nữ	10/12/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
967	A Lăng Thị Lệ	Nữ	15/11/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
968	Brao Thị Bích Khuyên	Nữ	19/02/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
969	Bhnướch Thị Hương Lan	Nữ	10/9/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
970	Pơ Loong Hiện	Nữ	02/10/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
971	Brôl Thị Ton	Nữ	06/11/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
972	A Lăng Nhuần	Nữ	13/4/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
973	A Lăng Loạn	Nữ	02/10/1988	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
974	A Đích Thị Miéc	Nữ	01/01/1988	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
975	Brao Thịnh	Nam	21/6/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
976	A Râl Đen	Nam	10/7/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
977	Khuất Duy Hưng	Nam	05/4/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
978	Hiên Hành	Nam	13/02/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
979	Lương Văn Vương	Nam	15/9/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
980	Y Loan	Nữ	08/3/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
981	A Viết Nhiên	Nam	20/02/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
982	Pơ Loong Ban	Nam	19/02/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
983	A Lăng Hoánh	Nam	15/7/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
984	Chor Rum Thập	Nữ	29/7/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
985	A Lăng Thanh Chi	Nữ	08/7/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
986	Zơ Râm Phước	Nữ	24/6/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
987	Bờ Nướch Thị Điệp	Nữ	27/02/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
988	Zơ Râm Thu Hạnh	Nữ	18/6/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
989	Zơ Râm Thị Thảo	Nữ	02/5/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
990	Tơ Ngòl Khoan	Nữ	22/7/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
991	Phạm Đình	Nam	13/01/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
992	La Thị Phương	Nữ	06/8/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
993	Hồ Thị Mật	Nữ	13/7/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
994	Hiêng Thị Hiệp	Nữ	02/9/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
995	Hiên Tệnh	Nữ	19/11/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
996	A Lăng Thị Thor	Nữ	28/4/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
997	Phạm Thị Dung	Nữ	20/10/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
998	Lê Thị Nhi	Nữ	21/6/1993	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
999	A Râl Phúc	Nam	01/01/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1000	Trần Quý Dậu	Nam	20/01/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1001	Trần Thị Tường Vân	Nữ	07/8/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1002	Trần Xuân Hồng	Nam	27/10/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1003	Nguyễn Thị Hải	Nữ	15/8/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1004	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	18/02/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1005	Bùi Thị Mỹ Hạnh	Nữ	30/12/1992	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1006	Bùi Thị Vân Kiều	Nữ	18/12/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1007	Kring Thị Nô	Nữ	02/01/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1008	A Lăng Hiếu	Nữ	14/3/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1009	Vô Thị Hoài Thu	Nữ	18/11/1989	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1010	Nguyễn Ngọc Vị	Nam	21/6/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1011	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	18/12/1994	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1012	Nguyễn Thị Kim Luyến	Nữ	03/01/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1013	Trần Thị Kim Chung	Nữ	27/11/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1014	Phan Thị Thư Thư	Nữ	21/3/1996	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1015	Nguyễn Hồng Lực	Nam	10/12/1991	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1016	Hồ Thị Hồng Anh	Nữ	21/5/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1017	Đặng Đình Quyết	Nam	21/01/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1018	Vô Thị Ánh Ly	Nữ	05/4/1995	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1019	Lê Thị Thái Vin	Nữ	20/8/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1020	Đoàn Thị Ngọc Tiến	Nữ	11/01/1998	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1021	Phan Thị Dung	Nữ	15/6/1997	UBND huyện Nam Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1022	Ngô Thị Hoa Lý	Nữ	22/7/1993	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1023	Dương Thị Hồng Thắm	Nữ	01/11/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1024	Nguyễn Thị Vơ Mơ	Nữ	20/8/1992	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1025	Văn Thị Giang	Nữ	19/01/1993	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1026	Nguyễn Thị Thanh Ngân	Nữ	25/01/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1027	Phạm Thị Cẩm Tuyên	Nữ	23/7/1995	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1028	Nguyễn Thụy Thanh Tâm	Nữ	12/10/1996	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1029	Cao Thị Trâm	Nữ	12/02/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1030	Lê Thị Kim Phước	Nữ	10/01/1996	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1031	Lê Thị Thảo	Nữ	20/11/1996	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1032	Nguyễn Hồng Hạnh	Nữ	06/8/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1033	Đặng Thị Hạ Uyên	Nữ	15/9/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1034	Phạm Thị Hiệp	Nữ	02/8/1998	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1035	Nguyễn Thị Minh Ngọc	Nữ	10/8/1991	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1036	Lê Thị Thúy Kiều	Nữ	20/5/1996	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1037	Hồ Thị Bích Hiền	Nữ	01/01/1992	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1038	Huỳnh Kim Đạt	Nam	28/01/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1039	Phạm Hoàng Diễm	Nữ	20/12/1992	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1040	Nguyễn Văn Lộc	Nam	01/9/1992	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1041	Đỗ Thị Sinh	Nữ	02/01/1997	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1042	Đặng Văn Hiệp	Nam	28/02/1996	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1043	Trần Đình Quân	Nam	30/6/1994	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1044	Huỳnh Văn Hùng	Nam	17/11/1992	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1045	Trần Thị Mỹ Thiện	Nữ	06/4/1993	UBND huyện Nông Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1046	Phạm Hồng Ân	Nữ	16/01/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1047	Nguyễn Thị Anh	Nữ	02/02/1989	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1048	Trương Trần Thảo Chi	Nữ	24/9/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1049	Nguyễn Thị Hoàng Diễm	Nữ	26/8/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1050	Trần Thị Mỹ Dương	Nữ	04/10/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1051	Vô Thị Hận	Nữ	10/02/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1052	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	Nữ	30/4/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1053	Mai Thị Hiền	Nữ	12/4/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1054	Phạm Thị Hoa	Nữ	19/02/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1055	Nguyễn Thị Hoài	Nữ	09/4/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1056	Dương Thị Thu Hương	Nữ	28/01/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1057	Trần Thị Minh Hương	Nữ	06/7/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1058	Trương Đoàn Thị Huyền	Nữ	12/4/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1059	Nguyễn Thị Mỹ Lâm	Nữ	16/01/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1060	Lê Thị Hồng Lan	Nữ	02/5/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1061	Võ Thị Liên	Nữ	17/12/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1062	Bùi Thị Linh	Nữ	15/12/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1063	Nguyễn Thị Kiều Ly	Nữ	05/01/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1064	Trần Thị Ly Ly	Nữ	25/6/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1065	Huỳnh Thị Mận	Nữ	04/02/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1066	Trần Thị Diễm My	Nữ	10/8/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1067	Huỳnh Thị Ngân	Nữ	25/10/1985	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1068	Võ Thị Kim Ngân	Nữ	16/01/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1069	Ngô Thị Nhân	Nữ	22/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1070	Hồ Thị Ái Nhi	Nữ	14/8/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1071	Bùi Thị Trinh Nữ	Nữ	23/4/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1072	Bùi Thị Kim Oanh	Nữ	20/02/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1073	Đỗ Thị Oanh	Nữ	07/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1074	Nguyễn Thị Phiên	Nữ	01/12/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1075	Lê Thị Như Quyên	Nữ	10/3/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1076	Mai Thị Thùy Quyên	Nữ	18/3/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1077	Trần Thị Thu Tâm	Nữ	15/5/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1078	Trương Thị Thảo	Nữ	10/10/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1079	Nguyễn Thị Thơ	Nữ	02/01/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1080	Trần Thị Hồng Thơ	Nữ	16/12/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1081	Nguyễn Thị Thu	Nữ	21/8/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1082	Trần Thị Thu	Nữ	04/8/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1083	Trương Thị Thiên Thuận	Nữ	24/6/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1084	Hoàng Thị Thúy	Nữ	26/8/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1085	Võ Thị Kim Tình	Nữ	25/3/1988	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1086	Lê Thị Thái Trâm	Nữ	27/9/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1087	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	19/9/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1088	Trần Thị Ngọc Trâm	Nữ	20/3/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1089	Nguyễn Thị Trang	Nữ	24/4/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1090	Đặng Thị Ngọc Tuyền	Nữ	31/12/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1091	Nguyễn Thị Thu Vân	Nữ	29/5/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1092	Lê Mai Vi	Nữ	26/11/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1093	Phạm Thị Tường Vi	Nữ	26/12/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1094	Lê Thị Tường Vi	Nữ	25/4/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1095	Huỳnh Thị Viễn	Nữ	02/8/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1096	Trần Thúy Vũ	Nữ	12/10/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1097	Lê Thị Thúy Vy	Nữ	20/02/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1098	La Thị Yên	Nữ	21/9/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1099	Ngô Thị Kim Yến	Nữ	21/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư Phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1100	Phan Thị Thu Phương	Nữ	15/01/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1101	Ngô Thị Huệ	Nữ	10/7/1984	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm Nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1102	Trần Thị Thanh Huyền	Nữ	23/8/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm Nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1103	Lê Nhật Quỳnh Mơ	Nữ	20/6/1986	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm Nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1104	Nguyễn Thị Hoàng Trinh	Nữ	10/3/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1105	Võ Thị Anh	Nữ	14/6/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1106	Trương Thị Bích Đạt	Nữ	04/12/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1107	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	10/8/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1108	Nguyễn Thanh Đô	Nam	02/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1109	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	29/10/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1110	Lê Thị Trà Giang	Nữ	30/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1111	Nguyễn Thị Hà	Nữ	25/5/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1112	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	09/9/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1113	Nguyễn Thị Hải	Nữ	21/11/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1114	Hồ Thị Hoàng Hân	Nữ	11/9/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1115	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Nữ	25/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1116	Nguyễn Thị Phương Hạnh	Nữ	24/8/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1117	Rcom H'De	Nữ	17/5/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1118	Nguyễn Thúy Hiền	Nữ	27/5/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1119	Trần Thị Huệ	Nữ	05/12/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1120	Hệ Thị Mỹ Hương	Nữ	20/8/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1121	Khâu Thị Hương	Nữ	14/9/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1122	Phan Cao Khải	Nam	01/01/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1123	Đoàn Thị Thu Lài	Nữ	02/4/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1124	Nguyễn Thị Lan	Nữ	30/01/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1125	Châu Thị Lệ Lành	Nữ	17/7/1985	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1126	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	20/8/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1127	Nguyễn Thị Linh	Nữ	17/10/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1128	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	25/01/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1129	Trương Thị Tuyết Mai	Nữ	22/3/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1130	Trần Thị Thu Mùi	Nữ	30/4/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1131	Nguyễn Thị Diễm My	Nữ	27/4/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1132	Nguyễn Thị Nga	Nữ	30/12/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1133	Nguyễn Văn Nghĩa	Nam	06/9/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1134	Phạm Ngọc Nguyên	Nam	13/02/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1135	Nguyễn Thị Yến Nhi	Nữ	24/9/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1136	Bùi Thị Nhị	Nữ	10/7/1990	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1137	Trần Thị Ý Nhị	Nữ	09/3/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1138	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Nữ	10/8/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1139	Bùi Thị Phượng	Nữ	15/01/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1140	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Nữ	17/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1141	Nguyễn Thị Thu Sương	Nữ	07/12/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1142	Huỳnh Thị Phương Thảo	Nữ	09/01/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1143	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	02/10/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1144	Bùi Thị Thu Thủy	Nữ	22/8/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1145	Lê Thị Diễm Thúy	Nữ	23/7/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1146	Nguyễn Thị Thu Thúy	Nữ	20/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1147	Võ Thị Thùy	Nữ	05/12/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1148	Trần Thị Thủy Tiên	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1149	Đoàn Thị Tính	Nữ	12/12/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1150	Trần Hương Trà	Nữ	18/5/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1151	Huỳnh Thị Bảo Trâm	Nữ	19/10/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1152	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	18/3/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1153	Phan Thị Trâm	Nữ	23/3/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1154	Lê Thị Mỹ Trang	Nữ	14/7/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1155	Nguyễn Thị Huyền Trang	Nữ	09/10/1988	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1156	Nguyễn Thị Mỹ Viên	Nữ	07/10/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1157	Nguyễn Thị Tố Vy	Nữ	31/10/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1158	Phạm Thị Yên	Nữ	13/6/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1159	Văn Thị Bảo Yến	Nữ	18/3/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1160	Nguyễn Thị Yến	Nữ	03/3/1989	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1161	Ngô Thị Hải	Nữ	23/10/1982	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mĩ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1162	Võ Thị Hoàng Oanh	Nữ	24/10/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Mỹ Thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ Thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1163	Lê Thị Bích Vân	Nữ	04/01/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1164	Huỳnh Viễn Chinh	Nam	20/10/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1165	Phan Văn Chương	Nam	22/02/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1166	Bùi Xuân Công	Nam	26/7/1990	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1167	Võ Văn Định	Nam	14/12/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Huấn luyện thể thao	Thể dục, cấp Tiểu học
1168	Hồ Thị Hiền	Nữ	26/10/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1169	Võ Ngọc Hội	Nam	16/7/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Sư phạm Thể chất - Q. Phòng	Thể dục, cấp Tiểu học
1170	Phạm Ngọc Hùng	Nam	22/12/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1171	Văn Phú Hùng	Nam	15/5/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể Dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1172	Nguyễn Xuân Lộc	Nam	03/01/1986	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Sư phạm TĐTT	Thể dục, cấp Tiểu học
1173	Trần Quốc Lực	Nam	20/02/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1174	Nguyễn Thị Kim Lưu	Nữ	12/02/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1175	Lê Thị Nguyệt	Nữ	02/3/1988	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1176	Đồng Thị Nhân	Nữ	06/6/1990	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1177	Đỗ Thị Nở	Nữ	13/10/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1178	Ngô Duy Phong	Nam	12/5/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1179	Nguyễn Văn Thạch	Nam	03/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1180	Trương Văn Thiệt	Nam	01/01/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1181	Huỳnh Như Tiến	Nam	02/5/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1182	Nguyễn Thị Như Ý	Nữ	10/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1183	Nguyễn Thị Xuân Hiếu	Nữ	02/8/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1184	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	05/6/1985	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1185	Lê Thị Loan	Nữ	20/01/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1186	Đinh Thị My	Nữ	15/12/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1187	Hoàng Thị Kiều Oanh	Nữ	05/4/1987	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Toán - Tin	Tin học, cấp Tiểu học
1188	Nguyễn Thị Quà	Nữ	20/10/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1189	Nguyễn Thị Tuyền	Nữ	21/6/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1190	Phạm Thị Xem	Nữ	24/3/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1191	Nguyễn Thị Thu Yên	Nữ	08/3/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên Tiểu học	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp Tiểu học
1192	Võ Như Pháp	Nam	20/4/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Âm Nhạc	Đại học	Sư phạm Âm Nhạc	Âm nhạc, cấp THCS
1193	Nguyễn Thị Kim Oanh	Nữ	04/9/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THCS
1194	Lê Thị Tuyên	Nữ	10/4/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THCS
1195	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	03/3/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THCS
1196	Lương Thị Bình	Nữ	14/8/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1197	Trần Thị Bích Hạnh	Nữ	02/6/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1198	Trương Thị Xuân Hạnh	Nữ	25/8/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1199	Nguyễn Thị Quỳnh Hợp	Nữ	09/12/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1200	Huỳnh Thị Lệ Huyền	Nữ	04/11/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1201	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Nữ	13/7/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1202	Lê Thị Mỹ Linh	Nữ	01/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1203	Lữ Thị Lựu	Nữ	11/9/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch Sử	Đại học	Sư phạm Lịch Sử	Lịch sử, cấp THCS
1204	Huỳnh Thị Mận	Nữ	18/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1205	Đoàn Xuân Nương	Nữ	21/4/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1206	Đặng Thị Bích Phê	Nữ	22/01/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1207	Nguyễn Thị Minh Thùy	Nữ	25/4/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1208	Trần Thị Thu Thùy	Nữ	31/01/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1209	Hồ Thị Kim Tương	Nữ	19/9/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1210	Đỗ Thị Kim Tuyền	Nữ	02/8/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1211	Phan Thị Vân	Nữ	14/8/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1212	Trần Thị Thương	Nữ	20/7/1986	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
1213	Nguyễn Thị Xuân Bích	Nữ	30/4/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
1214	Cao Thị Hằng	Nữ	06/02/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
1215	Phạm Thị Bích Hạnh	Nữ	19/02/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
1216	Ngô Thị Mỹ Lệ	Nữ	25/9/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ Văn	Đại học	Sư phạm Ngữ Văn	Ngữ văn, cấp THCS
1217	Nguyễn Thị Hoàng Phước	Nữ	20/8/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1218	Nguyễn Thị Thôi	Nữ	11/02/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1219	Lê Thị Ngọc Trang	Nữ	25/12/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1220	Nguyễn Thị Hiền Vi	Nữ	26/3/1990	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1221	Cao Thị Kim Anh	Nữ	17/6/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1222	Phan Thị Trúc Đào	Nữ	29/12/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
1223	Bùi Thị Ái Diễm	Nữ	22/3/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1224	Phan Thị Thanh Diễm	Nữ	24/5/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1225	Trần Thị Kim Diệu	Nữ	10/3/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1226	Phạm Thị Dương	Nữ	16/9/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1227	Lê Đình Dường	Nam	02/01/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh-KTNN	Sinh học, cấp THCS
1228	Nguyễn Thị Châu Duyên	Nữ	28/4/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1229	Phạm Thị Mỹ Duyên	Nữ	20/02/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học-KTNN	Sinh học, cấp THCS
1230	Võ Thị Ngọc Giang	Nữ	09/5/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1231	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	03/02/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1232	Lê Thị Thanh Hải	Nữ	13/3/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1233	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Nữ	21/02/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1234	Lê Thị Thu Hiếu	Nữ	24/11/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1235	Đoàn Thị Mỹ Hoàng	Nữ	04/4/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1236	Trần Văn Sỹ Hùng	Nam	01/7/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1237	Võ Thị Hồng Hương	Nữ	22/11/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1238	Lê Thị Kim Huyền	Nữ	10/11/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1239	Phan Thị Bảo Khánh	Nữ	02/5/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1240	Phan Thị Khoa	Nữ	22/11/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1241	Nguyễn Thị Oanh Kiều	Nữ	15/4/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
1242	Lê Thị Mỹ Lệ	Nữ	20/5/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1243	Đinh Nguyễn Thị Xuân Lợi	Nữ	16/6/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1244	Mai Thị Trúc Ly	Nữ	16/5/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1245	Phan Thanh Tí Mi	Nữ	19/11/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1246	Nguyễn Thị Miên	Nữ	18/02/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1247	Nguyễn Thị Diễm My	Nữ	29/10/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
1248	Lê Thị Mỹ	Nữ	16/10/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1249	Trần Thị Kim Ngân	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1250	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	17/4/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1251	Lê Thị Thúy Nguyệt	Nữ	15/7/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh-KTNN	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1252	Lê Trung Nhân	Nam	06/9/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
1253	Lê Thị Như	Nữ	10/12/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1254	Nguyễn Thị Hồng Phụng	Nữ	30/9/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1255	Phan Thị Thu Tân	Nữ	24/8/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1256	Trần Thị Thanh	Nữ	25/02/1991	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh-KTNN	Sinh học, cấp THCS
1257	Võ Văn Thạnh	Nam	25/9/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1258	Đồng Thị Thảo	Nữ	02/12/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1259	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	01/10/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm sinh học	Sinh học, cấp THCS
1260	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	24/4/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1261	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	19/02/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1262	Võ Thị Thanh Trang	Nữ	16/10/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh-KTNN	Sinh học, cấp THCS
1263	Lê Thị Tuyết Trinh	Nữ	04/6/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1264	Phạm Thị Văn	Nữ	28/12/1994	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1265	Dương Thị Vi	Nữ	29/01/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1266	Lê Hữu Tiến	Nam	18/6/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục Thể chất	Thể dục, cấp THCS
1267	Huỳnh Vũ Ngọc Ánh	Nữ	01/5/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1268	Trần Thị Kim Duyên	Nữ	20/10/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1269	Hồ Thị Ly	Nữ	15/4/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1270	Nguyễn Thị Việt Minh	Nữ	15/10/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1271	Trương Thị Thanh Ngân	Nữ	20/11/1992	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1272	Nguyễn Thị Ái Nghĩa	Nữ	24/9/1998	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1273	Huỳnh Thị Nhung	Nữ	10/12/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1274	Dương Thị Hồng Thẩm	Nữ	28/01/1995	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1275	Phạm Thị Mai Trà	Nữ	11/4/1993	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1276	Hồ Thị Kim Tuyền	Nữ	12/6/1996	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1277	Ngô Thị Cẩm Vi	Nữ	21/9/1997	UBND huyện Núi Thành	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1278	Lê Thị Kim Tuyền	Nữ	24/4/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1279	Võ Thị Diễm	Nữ	27/12/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1280	Huỳnh Thị Thu Lại	Nữ	20/9/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1281	Nguyễn Thị Châu Thanh	Nữ	28/02/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1282	Trần Thị Lôi	Nữ	28/10/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1283	Đặng Thị Thùy Dung	Nữ	15/3/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1284	Lương Thị Hòa	Nữ	12/3/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1285	Đặng Thị Thu Thảo	Nữ	24/4/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1286	Lê Thị Hiền Thực	Nữ	19/02/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1287	Phan Thị Thu Trúc	Nữ	10/9/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1288	Nguyễn Vũ Quỳnh Như	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1289	Lê Thị Trường Giang	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1290	Huỳnh Thị Trà My	Nữ	14/6/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1291	Nguyễn Thị Ly	Nữ	16/7/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1292	Võ Thúy Hiền	Nữ	02/02/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1293	Đinh Thị Ngọc Nguyên	Nữ	08/9/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1294	Bùi Thị Lệ Hạ	Nữ	18/10/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1295	Võ Thị Kim Loan	Nữ	28/3/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1296	Nguyễn Thị Kim An	Nữ	14/3/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1297	Nguyễn Thị Tường Vi	Nữ	15/4/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1298	Phạm Thị Hoàng Duy	Nữ	04/6/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1299	Võ Thị Nương	Nữ	30/6/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1300	Huỳnh Thị Trang	Nữ	10/8/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1301	Phan Thị Mỹ Lan	Nữ	03/02/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1302	Tạ Thị Khánh Tiên	Nữ	20/11/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1303	Trần Lê Chung	Nữ	05/01/1983	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1304	Đặng Thị Kim Huệ	Nữ	10/5/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1305	Trần Thị Mỹ Tiên	Nữ	14/5/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1306	Trương Thị Thủy	Nữ	20/9/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1307	Trương Thị Kim Anh	Nữ	11/11/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1308	Phạm Ngọc Phương Trinh	Nữ	02/01/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1309	Đàm Thị Tiên	Nữ	01/10/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1310	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	02/8/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1311	Ngô Thị Trúc	Nữ	10/7/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1312	Trần Thị Oanh	Nữ	06/7/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1313	Nguyễn Thị Quỳnh Như	Nữ	15/10/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục mầm non	Giáo viên Mầm non
1314	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	20/11/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1315	Phan Thị Như Nguyệt	Nữ	10/3/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1316	Đoàn Thị Trinh	Nữ	20/9/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1317	Mai Thị Kim Lâm	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1318	Nguyễn Võ Thị Kim Rôn	Nữ	20/7/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1319	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	06/5/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1320	Phạm Thị Tú	Nữ	26/9/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1321	Võ Thị Hoàng Lạc	Nữ	10/8/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1322	Trương Thị Thúy Nga	Nữ	25/5/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1323	Trần Thị Mỹ Hằng	Nữ	24/12/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1324	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	26/7/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1325	Lâm Thị Trinh	Nữ	10/3/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1326	Võ Thị Tình	Nữ	01/01/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1327	Huỳnh Thị Diệu Hiền	Nữ	10/6/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1328	Võ Thị Thúy	Nữ	09/6/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1329	Phạm Thị Hằng	Nữ	25/6/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1330	Nguyễn Thị Thi Dung	Nữ	04/02/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1331	Huỳnh Thị Tiên	Nữ	20/10/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1332	Nguyễn Minh Hòa	Nam	23/5/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1333	Nguyễn Thị Trang	Nữ	19/9/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1334	Phạm Thị Cẩm Nhung	Nữ	07/5/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1335	Trương Thị Hương	Nữ	31/8/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1336	Huỳnh Thị Thảo	Nữ	26/9/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1337	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Nữ	12/5/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1338	Lê Thị Ánh Trinh	Nữ	07/4/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1339	Lê Thị Nghi	Nữ	06/11/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1340	Nguyễn Thị Trường Phúc	Nữ	04/01/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1341	Nguyễn Công Cảnh	Nam	30/9/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1342	Nguyễn Thị Sinh	Nữ	01/8/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1343	Đỗ Thị Thu Ba	Nữ	10/3/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1344	Trần Thị Diễm My	Nữ	02/4/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1345	Hường Thị Linh Giang	Nữ	27/5/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1346	Lê Thị Thu Nguyên	Nữ	11/4/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh tiểu học	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1347	Lương Thị Hồng	Nữ	03/12/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1348	Trần Thị Phương Loan	Nữ	12/01/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1349	Đặng Văn Ánh	Nam	10/02/1989	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1350	Bùi Xuân Dương	Nam	19/4/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1351	Nguyễn Văn Biễn	Nam	20/3/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất-GDQP	Thể dục, cấp Tiểu học
1352	Dương Khánh Trúc	Nam	12/8/1990	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1353	Huỳnh Thanh Huân	Nam	18/01/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1354	Bùi Hữu Sơn	Nam	01/4/1987	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1355	Nguyễn Như Ý	Nam	26/02/1990	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất - GDQP	Thể dục, cấp Tiểu học
1356	Nguyễn Thị Hoàng Lý	Nữ	12/7/1989	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1357	Nguyễn Xuân Thắng	Nam	26/6/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1358	Huỳnh Đức Phi	Nam	29/9/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1359	Đặng Quang Hoàng	Nam	19/8/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1360	Nguyễn Thị Dương	Nữ	03/3/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1361	Đặng Phương Thanh	Nam	23/02/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1362	Phạm Duy Linh	Nam	26/10/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1363	Trương Công Dũng	Nam	06/3/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1364	Nguyễn Văn Quang	Nam	17/5/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1365	Lê Thị Linh	Nữ	22/8/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1366	Nguyễn Đại Lợi	Nam	18/11/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1367	Trương Thành Công	Nam	18/02/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1368	Nguyễn Thị Kim Thủy	Nữ	01/3/1988	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1369	Nguyễn Thị Luyện	Nữ	03/02/1990	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1370	Nguyễn Thị Thiên Nga	Nữ	08/4/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1371	Lê Thị Hồng Hậu	Nữ	01/10/1989	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1372	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Nữ	14/6/1990	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1373	Nguyễn Thị Ly	Nữ	10/3/1988	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1374	Phạm Thị Hà Nhi	Nữ	15/7/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
1375	Lê Thị Minh Thuận	Nữ	19/12/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1376	Nguyễn Thị Ngọc Uyên	Nữ	08/11/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1377	Âu Thị Thu Hà	Nữ	12/02/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1378	Nguyễn Thị Hồng Thuận	Nữ	26/02/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1379	Nguyễn Phạm Thị Viễn	Nữ	16/7/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1380	Phạm Thị Hồng Hạnh	Nữ	19/11/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1381	Nguyễn Thị Tứ	Nữ	20/12/1990	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1382	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1383	Nguyễn Thị Ly Na	Nữ	04/9/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1384	Phạm Thị Huyền Trang	Nữ	10/7/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1385	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	25/6/1995	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1386	Trần Thị Nguyệt	Nữ	22/10/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1387	Phạm Thị Tuyết Trinh	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1388	Huỳnh Bảo Hân	Nữ	04/5/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1389	Bùi Thị Kiều	Nữ	01/5/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1390	Nguyễn Văn Liêm	Nam	20/9/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1391	Võ Thị Hương	Nữ	17/5/1992	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1392	Trần Thị Kim Ngọc	Nữ	23/02/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1393	Nguyễn Thị Thanh Thương	Nữ	31/3/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1394	Hoàng Thị Hồng Trinh	Nữ	03/12/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học -KTNN	Sinh học, cấp THCS
1395	Nguyễn Thị Tiên	Nữ	28/9/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1396	Bùi Thị Minh Ánh	Nữ	22/02/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1397	Bùi Thị Nguyên	Nữ	12/4/1997	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Tin học	Đại học	Sư phạm tin học	Tin học, cấp THCS
1398	Hồ Thị Kiều Diễm	Nữ	09/12/1989	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1399	Nguyễn Thị Ngọc Tinh	Nữ	05/4/1998	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1400	Phạm Thị Huệ	Nữ	20/9/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1401	Đặng Thị Mỹ	Nữ	29/10/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1402	Nguyễn Thị Trà	Nữ	20/4/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1403	Lê Thị Phi Thuyền	Nữ	19/01/1993	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1404	Nguyễn Ngọc Trang	Nam	22/01/1996	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1405	Kiều Thị Hoanh	Nữ	20/3/1994	UBND huyện Phú Ninh	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm toán	Toán, cấp THCS
1406	Hồ Thị Duyên	Nữ	16/7/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1407	Đặng Trần Khánh Huyền	Nữ	21/02/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1408	Lê Thị Thảo Sương	Nữ	12/02/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1409	Hồ Thị Hồng Thúy	Nữ	28/4/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1410	Hồ Thị Nghĩa	Nữ	03/6/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1411	Trần Thị Diễm Sương	Nữ	05/7/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1412	Lưu Thị Thùy Linh	Nữ	02/5/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1413	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	28/7/1991	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1414	Trần Thị Bảo Lâm	Nữ	23/4/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1415	Brôl Thị Hiệp	Nữ	04/9/1987	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1416	Hồ Thị Mỗi	Nữ	20/7/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1417	Lường Hữu Tuấn	Nam	16/01/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1418	Lê Vũ Thị Ánh Tín	Nữ	13/02/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1419	Hồ Thị Hoài	Nữ	10/12/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1420	A Lăng Thị Thu	Nữ	08/4/1991	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1421	Trần Thị Mỹ Hạnh	Nữ	17/02/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1422	Lê Thị Li Dung	Nữ	10/5/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1423	A Lăng Thị Luân Liêu	Nữ	16/8/1992	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1424	Brao Thị Giang	Nữ	28/8/1992	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1425	Hiên Sự	Nam	05/4/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1426	Nguyễn Thị Kim Loan	Nữ	20/5/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1427	Hồ Văn Trông	Nam	23/11/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1428	Hồ Thị Thu Hợp	Nữ	29/9/1986	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1429	Hồ Văn Tâm	Nam	12/4/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1430	Hồ Thị Công	Nữ	08/3/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1431	Đinh Thị Sa	Nữ	30/12/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1432	Nguyễn Thị Thanh Châu	Nữ	17/02/1992	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1433	Pơ Loong Kim Hương	Nữ	16/6/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1434	Ka Phu Thị Thảo	Nữ	24/9/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1435	Ngô Thế Tùng	Nam	23/02/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1436	Trần Ngọc Tín	Nam	24/9/1989	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1437	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	30/9/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1438	Trần Xuân Hoàng	Nam	08/4/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1439	Nguyễn Thị Như Thảo	Nữ	03/11/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1440	Phạm Thị Thanh Hà	Nữ	01/7/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1441	A Lăng Thị Nghĩa	Nữ	11/12/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1442	Huỳnh Thị Vân Anh	Nữ	04/02/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1443	Trần Thị Ánh Vui	Nữ	19/3/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1444	Võ Đăng Quốc Trường	Nam	24/02/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1445	Zơ Râm Dịu	Nữ	20/11/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1446	Nguyễn Thị Thắm	Nữ	23/02/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1447	Phạm Thị Kim Huệ	Nữ	16/10/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1448	Hoàng Thị Mỹ	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1449	Hồ Thị Chiến	Nữ	20/02/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1450	Nguyễn Thị Thanh Hà	Nữ	29/01/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1451	Hồ Thị Hoa Hậu	Nữ	20/7/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1452	A Lăng Cầm	Nam	09/01/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1453	Phạm Thị Hồng	Nữ	04/4/1991	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1454	Trần Thị Anh Thư	Nữ	01/12/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1455	Lê Thị Thanh	Nữ	03/8/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1456	Từ Thị Thảo Yên	Nữ	16/4/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1457	Nguyễn Trần Trung	Nam	20/11/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán học	Toán, cấp THCS
1458	Tơ Ngòl Ánh	Nữ	08/3/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
1459	Lê Thị Thu Phượng	Nữ	27/10/1991	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên Tiểu học	Âm Nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1460	Ngô Thị Thúy Diễm	Nữ	20/10/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1461	Nguyễn Thị Thúy Phương	Nữ	01/12/1992	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1462	Nguyễn Thị Khánh Ly	Nữ	21/02/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1463	Hồ Thị Đông	Nữ	20/02/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1464	A Lăng Tươi	Nữ	19/11/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1465	Lê Thanh Nhi	Nữ	31/3/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1466	Lê Thị Mỹ Duyên	Nữ	26/11/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1467	Nguyễn Trúc Linh	Nữ	29/4/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1468	Trần Thị Ly Na	Nữ	06/11/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1469	Hiền Thị Klai	Nữ	16/01/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1470	Nguyễn Thị Linh	Nữ	06/3/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1471	A Rất Thị Trâm	Nữ	08/3/1998	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1472	Nguyễn Văn San	Nam	27/6/1992	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Thạc sĩ	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1473	Lê Thị Tường	Nữ	10/3/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1474	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nữ	11/3/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1475	Võ Thị Như Thương	Nữ	13/7/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1476	Phan Thị Bích Đạo	Nữ	01/7/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1477	Nguyễn Đắc Sang	Nam	01/10/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1478	La Thị Yển	Nữ	19/02/1994	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1479	Huỳnh Thị Thanh Phương	Nữ	15/6/1993	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1480	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	27/7/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1481	Từ Thị Thúy Hiền	Nữ	21/9/1987	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1482	Phan Thị Hồng Ngọc	Nữ	22/6/1995	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1483	Nguyễn Hữu Huy	Nam	09/9/1997	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1484	Phạm Trần Mỹ Linh	Nữ	02/9/1996	UBND huyện Phước Sơn	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1485	Nguyễn Thị Vi Vũ	Nữ	29/10/1995	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1486	Trần Thị Lưu Mận	Nữ	30/12/1995	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1487	Nguyễn Thị Phương	Nữ	14/4/1991	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1488	Lê Quang Chiến	Nam	01/8/1996	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1489	Nguyễn Thị Minh Thư	Nữ	12/02/1991	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1490	Đỗ Thị Diễm	Nữ	08/12/1995	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1491	Bùi Thị Lâm Viên	Nữ	01/9/1994	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1492	Trương Thị Diệu Hương	Nữ	25/3/1997	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1493	Phạm Thị Minh Huệ	Nữ	17/02/1994	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1494	Vũ Thị Dạ Thảo	Nữ	01/6/1998	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1495	Nguyễn Thị Dạ Hợp	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1496	Trần Thị Ngọc Trinh	Nữ	15/5/1997	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1497	Nguyễn Thị Ngọc Sáng	Nữ	05/01/1991	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1498	Trần Thị Hiền	Nữ	14/8/1997	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1499	Văn Thị Hoa	Nữ	24/10/1991	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1500	Huỳnh Ngọc Kầm Trinh	Nữ	14/7/1992	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1501	Nguyễn Thị Thùy Trang	Nữ	18/10/1992	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1502	Nguyễn Kiều Hoa	Nữ	21/5/1993	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1503	Trần Thị Như Trúc	Nữ	24/8/1996	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1504	Lê Thị Niên	Nữ	04/4/1996	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1505	Võ Thị Thu Phương	Nữ	04/6/1994	UBND huyện Quế Sơn	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1506	Nguyễn Thị Tuấn Anh	Nữ	18/8/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1507	Nguyễn Thị Lành	Nữ	6/1/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1508	Nguyễn Thị Lê	Nữ	23/6/1991	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1509	Đinh Hồ Thảo Ly	Nữ	08/02/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1510	Nguyễn Thị Phước	Nữ	26/11/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1511	Mai Thị Thu Quý	Nữ	30/5/1991	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1512	Thái Thị Hoàng Quyên	Nữ	24/8/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1513	Lê Thị Thanh Thảo	Nữ	01/12/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1514	Trần Thị Lệ Thi	Nữ	27/11/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1515	Huỳnh Thị Thanh Thúy	Nữ	1/1/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1516	Dương Thị Tinh	Nữ	18/8/1993	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1517	Lê Thị Ngọc Trâm	Nữ	27/4/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1518	Châu Lê Trang	Nữ	30/9/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1519	Lê Thị Tú Uyên	Nữ	23/11/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1520	Nguyễn Thị Hồng Vi	Nữ	26/2/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1521	Nguyễn Thị Thúy Vy	Nữ	08/6/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1522	Nguyễn Trần Như Ý	Nữ	28/11/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1523	Nguyễn Thị Ngọc Ngừ	Nữ	17/6/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1524	Trần Thị Phụng	Nữ	14/4/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1525	Lê Mai Quỳnh Trâm	Nữ	31/7/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1526	Trần Thị Tố Trinh	Nữ	21/3/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp Tiểu học
1527	Nguyễn Đình Du	Nam	15/12/1990	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên Tiểu học	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp Tiểu học
1528	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	14/5/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
1529	Nguyễn Thị Đào	Nữ	20/2/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1530	Phạm Thị Thúy Diễm	Nữ	27/5/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1531	Võ Thị Hương Mơ	Nữ	10/11/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1532	Trần Thị Phúc	Nữ	23/2/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1533	Lê Thị Hồng Phương	Nữ	01/02/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1534	Nguyễn Tân Thiên Thương	Nữ	20/10/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1535	Lê Thị Thùy Trang	Nữ	17/9/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1536	Đỗ Thị Tường Vi	Nữ	16/3/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1537	Trần Thị Yên	Nữ	21/02/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1538	Phạm Thị Kim Chi	Nữ	24/7/1990	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1539	Phạm Ngọc Danh	Nam	20/7/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1540	Châu Thị Đào	Nữ	7/4/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1541	Nguyễn Thị Minh Nhị	Nữ	24/4/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1542	Nguyễn Văn Nơ	Nam	30/12/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1543	Đoàn Thị Phú	Nữ	20/9/1988	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1544	Phạm Thị Phương Quý	Nữ	7/10/1991	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1545	Trần Thị Thu Thúc	Nữ	30/7/1989	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1546	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Nữ	2/4/1990	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1547	Trần Thị Vân	Nữ	14/02/1989	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1548	Nguyễn Thị Kim Anh	Nữ	28/3/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1549	Lê Thị Thùy Giang	Nữ	24/5/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1550	Nguyễn Thị Ngân Hà	Nữ	1/6/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1551	Trần Thị Linh	Nữ	17/4/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1552	Nguyễn Thị Thu Nhânh	Nữ	25/10/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1553	Trương Huỳnh Thảo Nhi	Nữ	7/2/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1554	Lê Thị Bình Phương	Nữ	11/3/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1555	Ngô Thị Phương	Nữ	30/6/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1556	Trần Thị Hồng Thúy	Nữ	26/4/1993	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1557	Đoàn Thị Thu Thủy	Nữ	1/1/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1558	Phạm Thị Truyền	Nữ	1/8/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1559	Ngô Thị Cẩm Tú	Nữ	23/3/1994	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1560	Nguyễn Thị Phương Uyên	Nữ	17/9/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1561	Phạm Thị Ái Hoa	Nữ	4/4/1990	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Thạc sĩ	Sư phạm Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
1562	Nguyễn Thị Thanh Thiện	Nữ	1/11/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THCS
1563	Thái Viết Cam	Nam	1/5/1990	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
1564	Nguyễn Ngọc Thiện	Nam	6/2/1995	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Sư phạm Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
1565	Lưu Quý Đoàn	Nam	29/1/1991	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1566	Nguyễn Thị Thanh Kiều	Nữ	27/9/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1567	Nguyễn Phan Hoài Linh	Nữ	26/7/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1568	Nguyễn Thị Kim Ly	Nữ	11/6/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1569	Nguyễn Thị Uyển My	Nữ	05/5/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1570	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Nữ	27/2/1992	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1571	Bùi Thị Phương	Nữ	1/12/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1572	Trần Đăng Quang	Nam	20/1/1988	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1573	Nguyễn Thị Hoài Thanh	Nữ	4/3/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1574	Hồ Văn Tho	Nam	10/5/1987	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1575	Nguyễn Thị Bích Thu	Nữ	8/2/1996	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1576	Đào Minh Thiện Tín	Nam	24/1/1989	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1577	Nguyễn Đức Tín	Nam	13/1/1997	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1578	Đinh Thị Thùy Vân	Nữ	20/6/1998	UBND TP. Tam Kỳ	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1579	Colâu Hoanh	Nữ	12/12/1997	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1580	Hòih Thị Ôn	Nữ	10/01/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1581	Bhling Thị Bhonh	Nữ	15/02/1993	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1582	Brúu Thị Hí	Nữ	30/4/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1583	Polooong Thị Ly	Nữ	20/7/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1584	Alăng Thị Miếng	Nữ	10/02/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1585	Zorâm Thị Liêu	Nữ	20/9/1991	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1586	Riáh Thị Giỏi	Nữ	06/8/1997	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1587	Ylan Thị Ly	Nữ	16/4/1993	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1588	Y Hồng	Nữ	22/02/1995	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1589	Bling Thị Ứng	Nữ	01/01/1995	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1590	Arâl Thị Tức	Nữ	18/10/1995	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1591	Alăng Thị Lâm	Nữ	08/8/1995	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1592	Luu Thị Quỳnh Trang	Nữ	10/01/1998	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Giáo dục Mầm non	Giáo viên Mầm non
1593	Alăng Thị Cua	Nữ	13/10/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1594	Aghiêng Pron	Nam	07/4/1991	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1595	Ating Kết	Nam	07/11/1989	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên Tiểu học	Âm nhạc	Đại học	Sư phạm Âm nhạc	Âm nhạc, cấp Tiểu học
1596	Alăng Nhur	Nam	03/6/1993	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
1597	Riáh Thị Trại	Nữ	10/8/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên THCS	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp THCS
1598	Tangon Liên	Nam	08/10/1994	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1599	Vô Thị Kim Loan	Nữ	01/01/1993	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1600	Trần Thanh Giang	Nữ	16/12/1997	UBND huyện Tây Giang	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1601	Mai Nguyễn Lê Trinh	Nữ	20/7/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1602	Huỳnh Thị Thùy Trang	Nữ	15/7/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1603	Nguyễn Thị Trang	Nữ	10/4/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1604	Trần Thị Thuận	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1605	Nguyễn Thụy Hoài Nhi	Nữ	15/5/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1606	Lê Thị Hiền	Nữ	16/10/1988	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1607	Nguyễn Thị Sen	Nữ	04/12/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1608	Huỳnh Thị Mỹ Thiệp	Nữ	25/4/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1609	Phan Thị Diễm	Nữ	19/3/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1610	Vô Thị Trang	Nữ	20/9/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1611	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Nữ	29/9/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1612	Nguyễn Thị Nhiều	Nữ	10/10/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1613	Phan Thị Hạnh Quyên	Nữ	08/8/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1614	Trà Trần Hạnh	Nữ	23/12/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1615	Nguyễn Thị Liên	Nữ	17/11/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1616	Lê Thị Trang Hy	Nữ	13/9/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1617	Nguyễn Thị Phước	Nữ	22/12/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1618	Trương Thị Kim Yến	Nữ	24/02/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1619	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	12/4/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1620	Lê Thị Chung	Nữ	27/10/1989	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1621	Hồ Thị Sương	Nữ	17/11/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1622	Trần Thị Hoàng Anh	Nữ	19/7/1986	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1623	Châu Thị Kinh	Nữ	30/10/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1624	Nguyễn Thị Lan	Nữ	4/8/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1625	Châu Thị Nở	Nữ	13/12/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1626	Trần Thị Hồng Nhung	Nữ	02/7/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1627	Trần Thị Hà My	Nữ	17/4/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1628	Phạm Thị Vy	Nữ	21/01/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1629	Lê Thị Thu Tâm	Nữ	17/01/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1630	Nguyễn Kiều Trang	Nữ	12/11/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1631	Võ Thị Ký	Nữ	17/8/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1632	Nguyễn Thị Mơ	Nữ	26/10/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1633	Trần Thị Thủy Thơ	Nữ	6/4/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1634	Võ Thị Nhật Linh	Nữ	12/9/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1635	Phan Thị Huệ	Nữ	10/11/1984	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1636	Võ Thị Thu Thảo	Nữ	15/7/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1637	Dương Lê Na	Nữ	28/10/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1638	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	12/8/1989	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1639	Nguyễn Thị Thanh Mai	Nữ	4/4/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1640	Kiều Thị Ái	Nữ	14/01/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1641	Võ Thị Phương Trang	Nữ	30/7/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1642	Đoàn Thị Thương	Nữ	22/4/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1643	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	20/02/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1644	Trần Thị Huyền Trang	Nữ	01/7/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1645	Đỗ Thị Ánh Na	Nữ	11/7/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1646	Võ Thị Ngân	Nữ	01/5/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1647	Nguyễn Thị Thu Phương	Nữ	29/10/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1648	Hồ Thị Ngọc Tí	Nữ	26/02/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1649	Nguyễn Thị Kiều Diễm	Nữ	31/8/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1650	Huỳnh Thị Thùy Dung	Nữ	20/6/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1651	Nguyễn Thị Thanh Vân	Nữ	16/11/1984	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1652	Trần Thị Quyên	Nữ	10/6/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1653	Nguyễn Thị Thu Hồng	Nữ	16/10/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1654	Nguyễn Thị Trâm	Nữ	20/01/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1655	Trương Thị Khánh Ly	Nữ	01/12/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1656	Trần Thị Thanh Châu	Nữ	01/11/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1657	Trần Thị Phú	Nữ	12/11/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1658	Đoàn Thị Thu Hiền	Nữ	16/10/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm mầm non	Giáo viên Mầm non
1659	Trần Thị Kiều	Nữ	09/10/1989	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1660	Nguyễn Thị Như Hiền	Nữ	12/8/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1661	Nguyễn Thị Kiều Nga	Nữ	27/11/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1662	Trần Thị Thùy Trang	Nữ	08/3/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1663	Trần Thị Ánh Hồng	Nữ	10/02/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1664	Nguyễn Thị Phương Hồng	Nữ	30/10/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1665	Trần Thị Thùy Dung	Nữ	18/4/1986	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1666	Đoàn Thị Hiếu	Nữ	10/10/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1667	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	11/10/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1668	Nguyễn Thị Thuận	Nữ	20/4/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1669	Hồ Thị Như Trang	Nữ	16/8/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1670	Trần Thị Nhất	Nữ	23/5/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1671	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	22/6/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1672	Phan Thị Thanh Trâm	Nữ	26/01/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1673	Đặng Thị Anh Thư	Nữ	01/6/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1674	Nguyễn Thị Diễm Diễm	Nữ	01/01/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1675	Trần Thị Kim Chi	Nữ	15/12/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1676	Nguyễn Thị Phương Tiên	Nữ	21/11/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1677	Võ Thị Tịnh Nhân	Nữ	26/11/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1678	Phạm Thị Diễm Kim	Nữ	30/5/1987	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1679	Hồ Như Phụng	Nữ	26/11/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1680	Huỳnh Thị Hạnh	Nữ	10/11/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1681	Nguyễn Thị Tuyết	Nữ	20/01/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1682	Lê Thị Thu Thảo	Nữ	25/12/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1683	Nguyễn Thị Ánh	Nữ	15/6/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1684	Lê Thị Kiều Trinh	Nữ	12/9/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1685	Trần Quốc Khánh	Nam	10/12/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1686	Phạm Thị Minh	Nữ	01/02/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1687	Lê Thị Kim Thắm	Nữ	24/4/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1688	Phạm Thị Thu Thương	Nữ	29/01/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1689	Phạm Thị Nghia	Nữ	10/3/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1690	Trịnh Thị Song	Nữ	20/6/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1691	Nguyễn Thị Diễm Vui	Nữ	20/7/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1692	Bùi Thị Thu Diễm	Nữ	20/02/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1693	Hồ Thị Nở	Nữ	23/12/1994	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1694	Nguyễn Thị Thúy Diễm	Nữ	06/01/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1695	Nguyễn Thị Bích Phượng	Nữ	01/4/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1696	Võ Thị Thu Hà	Nữ	08/6/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1697	Trần Thị Lệ	Nữ	12/01/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1698	Phan Công Minh	Nam	06/9/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1699	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Nữ	28/7/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1700	Nguyễn Thị Phương	Nữ	14/11/1988	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1701	Trần Thị Ngọc Trâm	Nữ	21/10/1998	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1702	Nguyễn Lê Ngọc Đại	Nam	10/11/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1703	Nguyễn Thị Hoài Phương	Nữ	02/6/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1704	Bùi Thị Tâm	Nữ	09/8/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1705	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Nữ	16/11/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1706	Trần Thị Thu Sương	Nữ	04/12/1993	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1707	Võ Thị Tuyết Linh	Nữ	12/12/1996	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1708	Dương Thị Ngọc Duyên	Nữ	16/9/1995	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1709	Võ Thị Oanh	Nữ	02/10/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1710	Trần Thị Bích Ngọc	Nữ	15/3/1985	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1711	Lê Thị Thanh Ngọc	Nữ	21/7/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1712	Nguyễn Thị Lan Hương	Nữ	18/3/1988	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1713	Phan Thị Thanh Thu	Nữ	26/7/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1714	Thùy Hà Lam	Nữ	18/02/1992	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1715	Lê Thị Kim An	Nữ	15/3/1990	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1716	Võ Thị Hồng Vỹ	Nữ	20/02/1991	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1717	Trần Thị Bích Mận	Nữ	01/01/1979	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục tiểu học	Giáo viên tiểu học
1718	Nguyễn Thị Trúc Nhi	Nữ	25/12/1997	UBND huyện Thăng Bình	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm tiểu học	Giáo viên tiểu học
1719	Hồ Thị Bích Hòa	Nữ	18/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1720	Lê Thị Thanh Tâm	Nữ	20/10/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1721	Đào Thị Thu Hậu	Nữ	22/9/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1722	Trần Thị Hồng Trâm	Nữ	10/9/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1723	Phạm Thị Nhật Hạ	Nữ	08/4/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1724	Nguyễn Thị Diễm	Nữ	05/5/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1725	Phan Thị Ánh Nguyệt	Nữ	29/10/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1726	Nguyễn Thị Thư Thư	Nữ	05/4/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	ĐH SP Mầm non	Giáo viên Mầm non
1727	Lê Thị Ly Ly	Nữ	10/01/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1728	Bùi Thị Thu Kiều	Nữ	17/02/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1729	Nguyễn Thị Thúy Hằng	Nữ	07/12/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1730	Nguyễn Thị Thu Dung	Nữ	14/10/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1731	Lê Thị Kim Chi	Nữ	02/8/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1732	Nguyễn Thị Thùy Trâm	Nữ	30/12/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1733	Thái Thị Trúc Linh	Nữ	20/3/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1734	Phùng Thị Hoài Yến	Nữ	14/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1735	Ngô Thị Thảo	Nữ	20/3/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1736	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Nữ	28/6/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1737	Trần Thị Yến Nhi	Nữ	12/6/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1738	Nguyễn Thị Mỹ Kiều	Nữ	20/12/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1739	Hà Thị Diệu	Nữ	29/10/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1740	Đoàn Thị Mỹ Phúc	Nữ	20/11/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1741	Trần Thị Minh Phương	Nữ	20/4/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1742	Nguyễn Thị Lợi	Nữ	30/6/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1743	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Nữ	15/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1744	Vũ Thị Như Quỳnh	Nữ	20/7/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1745	Đinh Thị Thanh	Nữ	20/9/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1746	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Nữ	01/7/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1747	Nguyễn Thị Diễm	Nữ	12/6/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1748	Nguyễn Kiều Phương	Nữ	10/01/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1749	Phạm Thị Từ Vi	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1750	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Nữ	02/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1751	Trần Thị Ngọc Lệ	Nữ	24/01/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1752	Bùi Thị Tuyết Phương	Nữ	01/8/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1753	Nguyễn Thị Thương	Nữ	02/02/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1754	Phạm Thị Ý	Nữ	12/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	GD Mầm non	Giáo viên Mầm non
1755	Nguyễn Thị Thảo Xuyên	Nữ	08/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Cao đẳng	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1756	Nguyễn Thị Ánh Liên	Nữ	06/3/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1757	Phạm Thị Oanh	Nữ	27/10/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1758	Phạm Thị Bảo Vy	Nữ	14/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1759	Dương Thị Thu Hà	Nữ	18/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Mầm non		Đại học	Sư phạm Mầm non	Giáo viên Mầm non
1760	Nguyễn Thị Hoàng Phượng	Nữ	25/02/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1761	Đinh Thị Thùy Dương	Nữ	02/4/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1762	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	Nữ	08/7/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1763	Trương Thị Kim Chung	Nữ	26/8/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1764	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	15/6/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Giáo dục Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1765	Trần Thị Hồng	Nữ	24/5/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1766	Nguyễn Thị Minh	Nữ	22/7/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1767	Võ Thị Thúy An	Nữ	23/02/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1768	Nguyễn Thị Hoi	Nữ	21/01/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1769	Nguyễn Thị Nhựt	Nữ	18/5/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1770	Nguyễn Thị Cầu	Nữ	05/3/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1771	Nguyễn Thị Thảo Nhiên	Nữ	17/8/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1772	Nguyễn Thị Kiều Hương	Nữ	28/11/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1773	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	10/5/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1774	Nguyễn Thị Bích Hằng	Nữ	10/10/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1775	Hồ Văn Lập	Nam	01/5/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1776	Nguyễn Thị Tám	Nữ	17/5/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1777	Nguyễn Văn Chiến	Nam	03/8/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1778	Nguyễn Thị Mười	Nữ	05/02/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1779	Nguyễn Thị Phúc	Nữ	12/4/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1780	Nguyễn Văn Hùng	Nam	15/7/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1781	Hồ Thị Lâm	Nữ	11/01/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1782	Trương Thị Diễm My	Nữ	14/12/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1783	Trịnh Thị Phương	Nữ	26/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1784	Nguyễn Thị Hồng Thu	Nữ	09/6/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1785	Mai Thị Minh Tâm	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1786	Nguyễn Công Vũ	Nam	01/9/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1787	Huỳnh Thị Nhiều	Nữ	10/8/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1788	Lê Thị Bích Thảo	Nữ	05/7/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1789	Nguyễn Thị Hồng Ly	Nữ	02/7/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1790	Nguyễn Thị Ánh Hồng	Nữ	01/5/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1791	Trần Thị Thùy Loan	Nữ	04/4/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1792	Nguyễn Thị Na Uyên	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1793	Trần Thị Kim Anh	Nữ	10/02/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1794	Lê Thị Phương Thảo	Nữ	27/8/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1795	Nguyễn Thị Kim Hoa	Nữ	30/12/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1796	Lê Tuấn	Nam	15/9/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1797	Lê Thị Cẩm Chi	Nữ	15/5/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1798	Đoàn Thị Tiền	Nữ	23/9/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1799	Võ Thị Xuân	Nữ	01/01/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1800	Nguyễn Thị Thảo Huyền	Nữ	27/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1801	Huỳnh Thị Thu Lệ	Nữ	23/10/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1802	Nguyễn Thị Thùy	Nữ	12/6/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1803	Dũ Thị Thanh Thảo	Nữ	25/9/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1804	Trần Thị Thanh Thảo	Nữ	26/6/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	Sư phạm Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1805	Trần Thị Hòa	Nữ	13/7/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1806	Châu Thị Lợi	Nữ	06/8/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1807	Huỳnh Thị Mỹ Oanh	Nữ	14/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1808	Phạm Thị Phương	Nữ	11/6/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học		Đại học	GD Tiểu học	Giáo viên tiểu học
1809	Võ Thị Thanh Thảo	Nữ	13/7/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
1810	Lê Thị Kiều Oanh	Nữ	18/5/1987	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lý	Địa lí, cấp THCS
1811	Văn Thị Cẩm Tiên	Nữ	01/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	GDCD	Đại học	SP Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THCS
1812	Lê Thị Phụng	Nữ	04/11/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	GDCD	Đại học	SP Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1813	Võ Thị Luật	Nữ	04/4/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1814	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	Nữ	25/01/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1815	Nguyễn Thị Hiền	Nữ	17/12/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1816	Võ Thị Thúy Phương	Nữ	28/5/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1817	Lê Thị Duyên	Nữ	20/7/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THCS
1818	Nguyễn Thị Nhật Hòa	Nữ	01/5/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1819	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	18/02/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1820	Trần Lương Vũ	Nam	08/01/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1821	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1822	Nguyễn Thị Ý Nhi	Nữ	11/10/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1823	Nguyễn Thị Kim Liễu	Nữ	18/8/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THCS
1824	Trà Thị Thảo Nguyên	Nữ	01/7/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên Tiểu học	Mỹ thuật	Đại học	Sư phạm Mỹ thuật	Mỹ thuật, cấp Tiểu học
1825	Phan Thị Minh Huyền	Nữ	25/01/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1826	Lê Thị Duyên	Nữ	16/02/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1827	Võ Thị Minh	Nữ	13/02/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1828	Huỳnh Thị Diễm	Nữ	24/12/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1829	Mai Thị Minh Tâm	Nữ	12/6/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1830	Phan Minh An	Nam	28/5/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1831	Trần Thị Kiều Nga	Nữ	12/5/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THCS
1832	Đoàn Thị Thoa	Nữ	10/01/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1833	Trần Thị Liên	Nữ	22/12/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1834	Trần Thị Yến	Nữ	10/3/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1835	Nguyễn Thị Kim Hồng	Nữ	27/10/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1836	Trần Thị Duy Tính	Nữ	01/7/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1837	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	06/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1838	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	Nữ	16/6/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1839	Trần Thị Bông Sen	Nữ	15/01/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1840	Nguyễn Thị Quyên	Nữ	01/9/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh - KTN	Sinh học, cấp THCS
1841	Võ Thị Thu Hương	Nữ	12/12/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1842	Nguyễn Thị Mỹ Sương	Nữ	09/11/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1843	Trần Thị Mí	Nữ	15/5/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THCS
1844	Nguyễn Đình Việt	Nam	23/5/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS
1845	Trần Duy Hoàng	Nam	06/6/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1846	Nguyễn Thị Hoài Thu	Nữ	25/01/1982	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất- giáo dục quốc phòng	Thể dục, cấp THCS
1847	Nguyễn Thị Ly	Nữ	02/10/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1848	Lê Thị Thích	Nữ	20/11/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1849	Nguyễn Thị Thu Thùy	Nữ	29/9/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1850	Lê Thị Thanh Hằng	Nữ	21/01/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1851	Đậu Thị Kim Hậu	Nữ	16/10/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1852	Dù Thị Ni Na	Nữ	28/3/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1853	Nguyễn Thị Kim Linh	Nữ	14/3/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1854	Vũ Thị Thanh Trà	Nữ	25/01/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1855	Võ Thị Diễm My	Nữ	24/02/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1856	Phạm Minh Tứ	Nam	09/9/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1857	Nguyễn Thị Xuân	Nữ	27/12/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1858	Nguyễn Thị Mỹ Hào	Nữ	01/02/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1859	Trần Thị Châu	Nữ	10/11/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1860	Bùi Thị Thu Hiền	Nữ	01/01/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1861	Phạm Thị Phương Thoa	Nữ	20/02/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1862	Võ Thị Mỹ Duyên	Nữ	06/8/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1863	Hồ Thị Thùy Như	Nữ	19/10/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1864	La Phạm Anh Pha	Nữ	15/12/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1865	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	Nữ	10/4/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1866	Vương Thị Thu Hương	Nữ	20/7/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THCS
1867	Nguyễn Viết Tú	Nam	20/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1868	Nguyễn Thị Lan Vương	Nữ	28/02/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1869	Nguyễn Thị Duy Trinh	Nữ	24/3/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1870	Bùi Thị Hà Quyên	Nữ	14/6/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1871	Đỗ Thị Quỳnh Nga	Nữ	19/02/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1872	Phan Thị Kiều Nga	Nữ	01/6/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1873	Lê Thị Phúc Diễm	Nữ	01/3/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1874	Nguyễn Lê Duy Tùng	Nam	11/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1875	Trần Thị Tiên Tân	Nữ	17/4/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1876	Nguyễn Thị Ngọc Lễ	Nữ	19/12/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1877	Đỗ Thị Dạ Hương	Nữ	14/9/1988	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1878	Đặng Hằng Nhi	Nữ	03/7/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1879	Võ Thị Ly	Nữ	09/9/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1880	Lê Thị Mỹ Phương	Nữ	27/11/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1881	Nguyễn Thị Hương	Nữ	10/3/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1882	Huỳnh Thị Kim Loan	Nữ	07/5/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1883	Nguyễn Thị Diệu Hà	Nữ	20/9/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1884	Võ Thị Qui	Nữ	28/02/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1885	Phan Thị Hằng	Nữ	28/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1886	Huỳnh Thị Thúy Diệu	Nữ	10/01/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1887	Nguyễn Kiều Ngọc Ánh	Nữ	19/12/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1888	Trần Thị Vũ Thư	Nữ	28/5/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1889	Đỗ Thị Thu Thảo	Nữ	20/4/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1890	Nguyễn Thị Ý Nhi	Nữ	17/02/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1891	Lê Thị Hồng Linh	Nữ	29/5/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1892	Trần Thị Nữ	Nữ	24/11/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1893	Nguyễn Thị Bình Tâm	Nữ	23/10/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1894	Phan Hoàng Hội	Nam	02/12/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1895	Trịnh Thị Tuyết	Nữ	09/3/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1896	Nguyễn Thị Bích Thảo	Nữ	26/9/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1897	Nguyễn Thị My Lê	Nữ	15/4/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1898	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	20/3/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1899	Hồ Thị Thùy Dung	Nữ	27/12/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1900	Lê Thị Khánh Lại	Nữ	08/3/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1901	Dương Thị Thu Ngân	Nữ	01/7/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1902	Trần Thị Như Ngọc	Nữ	04/01/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1903	Phan Thị Thùy Trâm	Nữ	26/7/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1904	Huỳnh Thị Quỳnh Như	Nữ	01/11/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1905	Trần Phước Thanh Tú	Nam	09/9/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1906	Nguyễn Thành Thiện	Nam	14/3/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1907	Phan Thị Thảo	Nữ	30/5/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1908	Trần Thị Phương Chi	Nữ	06/8/1989	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1909	Đinh Thị Hằng	Nữ	05/01/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1910	Phạm Thị Thanh Hương	Nữ	24/6/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1911	Võ Trần Thảo Vi	Nữ	29/7/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1912	Thái Thị Thu Hiền	Nữ	17/9/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1913	Bùi Thị Thiên Trang	Nữ	09/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1914	Võ Thị Thúy Vi	Nữ	08/11/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1915	Phạm Thị Kim Nguyệt	Nữ	20/10/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1916	Trần Thị Như Kiều	Nữ	01/5/1991	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1917	Thân Lê Thị Tú Trinh	Nữ	24/4/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1918	Trần Thị Diễm	Nữ	01/01/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1919	Nguyễn Thị Kim Yến	Nữ	07/7/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1920	Trần Thị Thu	Nữ	01/9/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1921	Lê Thị Thúy Viên	Nữ	22/11/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1922	Ngô Thụy Hồng Hằng	Nữ	07/8/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1923	Phùng Thanh Thái	Nam	20/11/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1924	Trần Văn Triều	Nam	10/10/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1925	Dương Thị Thanh Thảo	Nữ	23/02/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1926	Trần Thị Ni Na	Nữ	15/10/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1927	Lê Thị Thùy	Nữ	05/9/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1928	Đào Thị Tuyết Minh	Nữ	01/9/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1929	Nguyễn Thị Trúc	Nữ	28/9/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1930	Nguyễn Thị Hoàng Thủy	Nữ	07/01/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1931	Võ Trần Kiều Trinh	Nữ	14/7/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1932	Trịnh Thị Triều	Nữ	14/8/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1933	Mai Thị Cẩm Hà	Nữ	15/9/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1934	Phạm Thị Ngọc Dung	Nữ	01/3/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1935	Nguyễn Trọng Hiền	Nam	20/8/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1936	Nguyễn Thị Ban	Nữ	17/7/1997	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1937	Nguyễn Thị Thoại My	Nữ	05/3/1993	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1938	Phạm Thị Bích Trâm	Nữ	26/7/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1939	Nguyễn Thị Ánh My	Nữ	27/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1940	Cao Nguyên Ý Nhi	Nữ	25/5/1996	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1941	Nguyễn Thị Hồng Gấm	Nữ	06/12/1998	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1942	Phạm Trần Kỳ Linh	Nữ	05/8/1995	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1943	Nguyễn Thị Đình Hương	Nữ	16/6/1992	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1944	Trịnh Thị Hoài	Nữ	25/02/1994	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1945	Nguyễn Thị Thanh Xuân	Nữ	06/8/1983	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1946	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	04/3/1990	UBND huyện Tiên Phước	Giáo viên THCS	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lý	Vật lí, cấp THCS
1947	Phan Thị Ba	Nữ	25/7/1994	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1948	Hồ Văn Chiến	Nam	11/6/1995	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1949	Đỗ Thái Hồng Diễm	Nữ	19/3/1996	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1950	Lê Thị Thùy Duyên	Nữ	19/12/1996	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1951	Đinh Thị Hồng Em	Nữ	30/3/1996	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1952	Võ Thị Thu Hà	Nữ	15/9/1998	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1953	Đặng Thị Lương Hải	Nữ	5/10/1994	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1954	Hồ Thị Hiểu	Nữ	8/9/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1955	Nguyễn Thị Kiều Lan	Nữ	2/12/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1956	Phạm Y Lành	Nam	21/8/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1957	Phạm Thị Linh	Nữ	20/3/1995	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1958	Trần Thị Lôi	Nữ	3/11/1992	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1959	Nguyễn Hoàng Long	Nam	5/4/1995	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1960	Đinh Thế Long	Nam	5/6/1992	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1961	Zơ Râm Lụa	Nữ	21/1/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1962	PoLoong Lúc	Nữ	23/7/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1963	Nguyễn Thị Mận	Nữ	8/5/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1964	Đặng Kim Ngân	Nữ	23/9/1995	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1965	Bùi Mỹ Ngọc	Nữ	20/2/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1966	A râl Thị Nguyệt	Nữ	26/6/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1967	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Nữ	25/6/1998	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1968	Đậu Thị Nhung	Nữ	3/8/1994	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1969	Ating Thị Nui	Nữ	15/10/1995	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1970	Bùi Thị Thùy Oanh	Nữ	12/8/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1971	Phạm Nguyễn Phúc	Nam	25/11/1997	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1972	Trịnh Thị Phương	Nữ	4/4/1994	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1973	Phạm Thị Kiều Quang	Nữ	12/2/1991	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1974	Brao Sự	Nữ	18/7/1996	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1975	Đặng Thị Thanh	Nữ	20/10/1993	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1976	Trần Thị Thu Thảo	Nữ	9/7/1989	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1977	Lê Thị Thúy	Nữ	29/4/1998	Sở GDĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
1978	Avô Thị Minh Trang	Nữ	30/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1979	Nguyễn Thị Thanh Triều	Nữ	5/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1980	Trịnh Thị Minh Tuyền	Nữ	27/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1981	Đinh Thị Vân	Nữ	23/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1982	Nguyễn Quang Vinh	Nam	14/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT
1983	Hóih AHóih	Nam	13/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1984	Un Thị Đợi	Nữ	6/12/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1985	Phan Thị Khánh Duy	Nữ	30/10/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1986	Đặng Phước Bảo Duy	Nam	16/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1987	Lê Thị Ngọc Hằng	Nữ	10/10/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1988	Nguyễn Thị Hậu	Nữ	19/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1989	Hoàng Văn Hùng	Nam	20/9/1987	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1990	Đặng Thị Ngọc Huyền	Nữ	2/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1991	Đinh Thị Hồng Liên	Nữ	22/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1992	Hồ Thị Mụi	Nữ	13/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1993	Hồ Văn Nghĩa	Nam	1/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1994	Nguyễn Thị Nhi	Nữ	24/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1995	Trần Thị Ngọc Oanh	Nữ	28/8/1983	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1996	ARâl Thị Oanh	Nữ	26/8/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
1997	Nguyễn Thị Phúc	Nữ	24/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1998	A Lăng Thị Phụng	Nữ	5/10/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
1999	Riáh Quốc	Nam	17/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
2000	Hồ Thị Ru	Nữ	10/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
2001	Zơ Râm Sênh	Nữ	19/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
2002	Dương Thị Tâm	Nữ	23/2/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
2003	Zorâm Thị Thom	Nữ	15/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục chính trị	GDCD, cấp THPT
2004	Bríu Thị Vy	Nữ	12/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDCD	Đại học	Giáo dục Chính trị	GDCD, cấp THPT
2005	Đỗ Viết Cường	Nam	16/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2006	Phan Công Duẩn	Nam	27/5/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2007	Cao Thị Hà	Nữ	27/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2008	Lê Quang Hải	Nam	20/10/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2009	Trịnh Thị Hằng	Nữ	2/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2010	Cao Thị Hằng	Nữ	20/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2011	Nguyễn Quốc Hiệp	Nam	2/9/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2012	Nguyễn Đức Hiếu	Nam	25/6/1987	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2013	Đinh Văn Khang	Nam	20/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2014	Nguyễn Vũ Lâm	Nam	25/3/1984	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2015	Võ Hồng Lệ	Nam	1/6/1985	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2016	Bùi Văn Linh	Nam	5/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2017	Đinh Quang Linh	Nam	16/2/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2018	Trần Bá Linh	Nam	11/1/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2019	Võ Thị Tổ Nữ	Nữ	12/9/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2020	Nguyễn Thành Quảng	Nam	17/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2021	Nguyễn Tấn Tài	Nam	13/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2022	Hồ Văn Thắng	Nam	12/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2023	Bùi Thị Anh Thư	Nữ	9/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục QP-AN	GDQP- AN, cấp THPT
2024	Trần Phước Vinh	Nam	20/2/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	GDQP- AN	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	GDQP- AN, cấp THPT
2025	Trương Thị Hoàng Ánh	Nữ	10/5/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2026	Nguyễn Thị Hòa Bình	Nữ	2/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2027	Nguyễn Đăng Châu	Nam	18/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2028	Phạm Thị Kiều Diễm	Nữ	15/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2029	Trần Thị Hồng Diệp	Nữ	16/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2030	Trần Nguyễn Đăng Diệu	Nam	8/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2031	Đặng Thị Thu Dung	Nữ	29/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2032	Nguyễn Thị Thu Hà	Nữ	9/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2033	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	11/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2034	Châu Thị Thái Hậu	Nữ	22/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2035	Lê Thị Thu Hiền	Nữ	18/11/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2036	Nguyễn Kim Huệ	Nữ	1/11/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2037	Dương Thị Thu Hương	Nữ	4/8/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2038	Nguyễn Thị Lê	Nữ	20/7/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2039	Nguyễn Thị Lê	Nữ	2/8/1987	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2040	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	15/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2041	Lương Tấn Nam	Nam	10/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2042	Nguyễn Hoàng Như Ngọc	Nữ	13/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2043	Mai Hồng Ngọc	Nữ	25/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2044	Phạm Thị Thảo Nguyên	Nữ	16/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2045	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	26/11/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2046	Lê Thị Hữu Nguyệt	Nữ	29/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2047	Phạm Thị Yến Nhi	Nữ	24/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2048	Huỳnh Thị Thanh Phương	Nữ	20/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2049	Trần Thị Kim Phụng	Nữ	4/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2050	Nguyễn Trần Hoa Phụng	Nữ	15/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2051	Trần Thị Như Quỳnh	Nữ	11/6/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2052	Thái Văn Thu	Nam	19/11/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2053	Trần Lưu Tiến	Nam	30/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2054	Bùi Thị Thùy Trang	Nữ	10/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2055	Nguyễn Thị Trinh	Nữ	22/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2056	Phạm Thị Thanh Truyền	Nữ	16/1/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2057	Trần Công Tùng	Nam	29/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2058	Trần Lê Văn	Nữ	24/2/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2059	Trần Thị Yến Vi	Nữ	26/9/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2060	Nguyễn Thị Thái Vũ	Nữ	25/7/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2061	Đoàn Thị Kim Yên	Nữ	26/6/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Hóa học	Đại học	Sư phạm Hóa học	Hóa học, cấp THPT
2062	Nguyễn Vũ An	Nam	26/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2063	Trần Anh Diệu	Nam	9/1/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2064	Ating Thị En	Nữ	2/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2065	Nguyễn Thị Giang	Nữ	13/3/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2066	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	11/5/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2067	Nguyễn Quốc Khánh	Nam	10/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2068	Nguyễn Hồng Linh	Nam	23/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2069	Nguyễn Thị Kim Loan	Nữ	26/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2070	Lê Thị Thiên Lộc	Nữ	22/11/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2071	Cơ Lâu Nách	Nam	4/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2072	Phạm Nhật Nam	Nam	22/5/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2073	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	Nữ	29/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2074	Đặng Phú Phong	Nam	22/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2075	Bùi Văn Phúc	Nam	3/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2076	Lê Vinh Quang	Nam	20/12/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2077	Thái Khánh Quỳnh	Nữ	20/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2078	Mai Thị Diệu Thảo	Nữ	9/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2079	Hiên Thảo	Nữ	3/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2080	A Lăng Thìn	Nam	2/6/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2081	Nguyễn Thị Hồng Thu	Nữ	15/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2082	Dương Hiền Tịnh	Nam	26/11/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2083	Hiên Tý	Nữ	15/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2084	Bùi Thị Tường Vi	Nữ	11/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Lịch sử	Đại học	Sư phạm Lịch sử	Lịch sử, cấp THPT
2085	Nguyễn Thị Anh	Nữ	20/6/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2086	Nguyễn Thị Bích Chi	Nữ	28/3/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2087	Trần Thị Ngọc Diễm	Nữ	30/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2088	Trần Thị Diễm	Nữ	28/4/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2089	Lê Thị Phương Dung	Nữ	3/11/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2090	Võ Thị Phương Dung	Nữ	22/11/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2091	Tăng Ngọc Được	Nam	9/3/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2092	Nguyễn Hoàng Diệu Hà	Nữ	1/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2093	Lê Thị Cẩm Hằng	Nữ	19/11/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2094	BRíu Thị Hoài	Nữ	14/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2095	Nguyễn Dương Thị Bích Hợp	Nữ	7/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2096	Lê Thị Mỹ Huyền	Nữ	29/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2097	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Nữ	18/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2098	Tôn Thị Không	Nữ	28/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2099	Huỳnh Thị Thúy Kiều	Nữ	3/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2100	Nguyễn Hữu Lâm	Nam	15/9/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2101	Lê Văn Lập	Nam	30/10/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2102	Nguyễn Thị Liễu	Nữ	1/6/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2103	Huỳnh Thị Mỹ Lực	Nữ	1/1/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2104	Phan Thị Ly	Nữ	1/12/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2105	Nguyễn Thị Thảo My	Nữ	18/12/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2106	Nguyễn Thị Nga	Nữ	24/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2107	Lê Thị Kim Nga	Nữ	15/9/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2108	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Nữ	4/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2109	Nguyễn Thị Nguyên	Nữ	1/8/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2110	Nguyễn Thị Thảo Nguyên	Nữ	23/7/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2111	Huỳnh Thị Hương Nhân	Nữ	20/8/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2112	Võ Thị Quỳnh Như	Nữ	22/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2113	Nguyễn Thị Ny	Nữ	23/10/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2114	Zơ Râm Oanh	Nữ	25/6/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2115	Hồ Thị Phụng	Nữ	25/5/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2116	Nguyễn Văn Quang	Nam	10/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2117	Nguyễn Thị Lệ Sa	Nữ	16/2/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2118	ARát Thị Sanh	Nữ	7/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2119	Lê Thị Hồng Sen	Nữ	5/8/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2120	Trương Thị Diệu Tâm	Nữ	14/11/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2121	Trần Thị Thanh	Nữ	8/6/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2122	Nguyễn Thị Thanh	Nữ	1/12/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2123	Vũ Thị Phương Thảo	Nữ	27/11/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2124	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	19/4/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2125	Đỗ Trương Thiện	Nữ	9/2/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2126	Phan Thị Mỹ Thịnh	Nữ	1/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2127	Lê Thị Bình Thuận	Nữ	12/12/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2128	Trần Việt Thúy	Nữ	15/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2129	Nguyễn Thị Thu Thuyền	Nữ	4/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2130	Nguyễn Thị Tiền	Nữ	6/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2131	Nguyễn Thị Tin	Nữ	1/2/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2132	Phan Thị Ngọc Tới	Nữ	10/9/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2133	Phan Vũ Thùy Trân	Nữ	20/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2134	Huỳnh Thị Trang	Nữ	27/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2135	Nguyễn Thị Phương Trinh	Nữ	8/2/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2136	Phạm Thị Ánh Tuyết	Nữ	10/1/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2137	Phan Thị Tuyết	Nữ	10/7/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2138	Trần Thị Khánh Vân	Nữ	4/4/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2139	Trần Thị Thanh Vân	Nữ	14/3/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2140	Phan Thị Thùy Vi	Nữ	26/9/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2141	Huỳnh Thị Vinh	Nữ	12/12/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2142	Lương Thị Vũ	Nữ	10/7/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2143	Nguyễn Thị Vy	Nữ	5/11/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2144	Nguyễn Thanh Yên	Nữ	20/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Ngữ văn	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Ngữ văn, cấp THPT
2145	Nguyễn Thị Nhật Ánh	Nữ	24/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2146	Trần Thị Bích	Nữ	21/9/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2147	Huỳnh Thị Thúy Diễm	Nữ	20/10/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2148	Alăng Chí Diệp	Nam	20/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2149	Alăng Thị Dôn	Nữ	16/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2150	Lê Thị Thu Hà	Nữ	30/3/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2151	Võ Thị Thu Hiền	Nữ	15/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2152	Trương Thị Hiếu	Nữ	6/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2153	Võ Thị Kim Hoàng	Nữ	25/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2154	Hóih Hon	Nam	1/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2155	Lê Thị Lai	Nữ	1/2/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2156	Huỳnh Nhật Linh	Nữ	6/4/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2157	Nguyễn Hoàng Long	Nam	20/11/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2158	Phạm Thị Kim Nguyên	Nữ	24/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2159	Bùi Thị Anh Nhi	Nữ	25/5/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2160	Alăng Thị Nura	Nữ	15/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2161	Phạm Thị Hoài Phương	Nữ	5/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2162	Huỳnh Thị Thu Sa	Nữ	15/4/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2163	Nguyễn Thị Thu Sương	Nữ	6/2/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2164	Trần Thị Sương	Nữ	3/7/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2165	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	12/5/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2166	Đỗ Thị Thôi	Nữ	10/1/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2167	Trần Thị Thanh Thúy	Nữ	4/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2168	Đặng Thị Thủy	Nữ	5/4/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2169	Nguyễn Thị Kim Tinh	Nữ	14/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2170	Nguyễn Thị Tịnh	Nữ	21/3/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2171	Đặng Thị Ngọc Trâm	Nữ	14/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2172	Trần Thị Đông Trinh	Nữ	18/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2173	Phạm Thị Thúy Trinh	Nữ	8/10/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2174	Cao Thanh Truyền	Nam	28/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2175	Huỳnh Thị Mỹ Tuyết	Nữ	2/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2176	Nguyễn Hồ Phương Uyên	Nữ	25/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2177	Nguyễn Thị Hải Vân	Nữ	28/11/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Sinh học	Đại học	Sư phạm Sinh học	Sinh học, cấp THPT
2178	Pho Loong Chom	Nam	2/9/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2179	Trần Đình Đô	Nam	4/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2180	Nguyễn Thị Mỹ Hoài	Nữ	20/8/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2181	Trần Văn Huynh	Nam	16/12/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2182	Zơ Râm Khôn	Nam	20/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2183	Võ Hoài Nam	Nam	12/2/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2184	Phạm Hoài Nhân	Nam	20/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2185	Trần Đoàn Trường Thạnh	Nam	13/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2186	Nguyễn Thành Thi	Nam	20/11/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục thể chất	Thể dục, cấp THPT
2187	Trần Hữu Ty	Nam	17/7/1979	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Giáo dục TC- GDQP	Thể dục, cấp THPT
2188	Lê Thị Thanh Vy	Nữ	30/11/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Thể dục	Đại học	Huấn luyện thể thao	Thể dục, cấp THPT
2189	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	18/2/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2190	Trần Thị Kim Chi	Nữ	21/2/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2191	Lê Thị Diễm	Nữ	5/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2192	Mai Thị Mỹ Diệu	Nữ	9/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2193	Ngụy Như Phương Dung	Nữ	26/12/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2194	Võ Thị Thu Hà	Nữ	15/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2195	Cao Thị Hữu	Nữ	7/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2196	Nguyễn Thị Thanh Kim	Nữ	8/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2197	Đặng Nguyễn Hoàng Lan	Nữ	27/8/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2198	Trần Phương Trúc Linh	Nữ	14/7/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2199	Lê Thị Nhật Ly	Nữ	27/4/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2200	Nguyễn Thị Nhật Minh	Nữ	20/10/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2201	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	Nữ	20/12/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2202	Trần Thị Nhật	Nữ	22/5/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2203	Đặng Thị Hồng Nhung	Nữ	5/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2204	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Nữ	20/4/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2205	Nguyễn Thị Mai Quyên	Nữ	8/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2206	Lê Yến Sương	Nữ	21/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2207	Trần Mỹ Tiến Tâm	Nữ	1/7/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2208	Đỗ Thị Phương Thảo	Nữ	28/3/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2209	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	9/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2210	Nguyễn Mai Thi	Nữ	5/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2211	Nguyễn Đỗ Thị Hoài Thương	Nữ	23/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2212	Trần Thị Du Thủy	Nữ	1/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2213	Trần Thị Thanh Trâm	Nữ	18/2/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2214	Lê Cẩm Trâm	Nữ	25/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2215	Trần Thị Bích Triều	Nữ	1/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2216	Huỳnh Thị Thảo Uyên	Nữ	10/8/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2217	Nguyễn Trần Thục Vân	Nữ	29/11/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2218	BLúp Thị Viêt	Nữ	10/1/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2219	Nguyễn Thị Hồng Vy	Nữ	6/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tiếng Anh	Đại học	Sư phạm Tiếng Anh	Tiếng Anh, cấp THPT
2220	Trần Nhiên Hương	Nữ	23/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2221	Lâm Thị Hà Như	Nữ	2/2/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2222	Nguyễn Anh Quốc	Nam	3/3/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2223	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	21/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2224	Ca Khánh Uyên	Nữ	5/10/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2225	Võ Thị Kim Xuyên	Nữ	24/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Tin học	Đại học	Sư phạm Tin học	Tin học, cấp THPT
2226	Dương Phú An	Nam	20/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2227	Phan Ngọc Bích	Nữ	2/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2228	Phan Đức Bim	Nam	1/11/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2229	Nguyễn Thị Châu	Nữ	9/1/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2230	Phùng Thị Hoàng Cúc	Nữ	18/9/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Thạc sĩ	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2231	Nguyễn Đình Cường	Nam	10/8/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2232	Nguyễn Thị Anh Đài	Nữ	1/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2233	Phạm Thị Hoài Diễm	Nữ	27/1/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2234	Trần Công Định	Nam	19/12/1987	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2235	Ngô Văn Đức	Nam	5/5/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2236	Từ Thị Thùy Dung	Nữ	12/1/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2237	Trần Văn Dũng	Nam	1/6/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2238	Nguyễn Thị Hữu Duyên	Nữ	26/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2239	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Nữ	24/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2240	Lê Thị Hoàng Giang	Nữ	26/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2241	Bùi Ngọc Giao	Nam	1/1/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2242	Từ Lê Đoan Hạ	Nữ	10/10/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2243	Hoàng Thị Thu Hằng	Nữ	3/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2244	Phạm Thị Thúy Hằng	Nữ	23/6/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2245	Đoàn Thị Hiền	Nữ	30/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2246	Lê Thị Hải Hiền	Nữ	16/8/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2247	Võ Xuân Hiền	Nam	13/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2248	Trương Thị Hiệp	Nữ	31/5/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2249	Hà Thị Mai Hoa	Nữ	17/2/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2250	Phạm Thị Hoa	Nữ	19/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2251	Đinh Phú Hoàng	Nam	5/3/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2252	Nguyễn Thị Minh Huệ	Nữ	5/3/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2253	Trần Hữu Khanh	Nam	10/9/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2254	Trần Thị Khánh	Nữ	14/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2255	Nguyễn Văn Khương	Nam	1/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2256	Trần Thị Công Kiều	Nữ	18/8/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2257	Trương Thị Kim	Nữ	7/5/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2258	Nguyễn Thị Kim Lệ	Nữ	16/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2259	Ngô Thị Mỹ Lệ	Nữ	4/3/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2260	Nguyễn Thị Kim Liên	Nữ	20/2/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2261	Đặng Thị Trúc Ly	Nữ	20/2/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2262	Huỳnh Thị Ly	Nữ	10/8/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2263	Nguyễn Thị Lưu Ly	Nữ	14/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2264	Bùi Thị Ni Na	Nữ	2/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2265	Mai Thị Kim Ngân	Nữ	13/5/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2266	Nguyễn Thị Thùy Ngân	Nữ	17/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2267	Lê Thị Nhân	Nữ	15/8/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2268	Phạm Huỳnh Quang Nhật	Nữ	7/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2269	Nguyễn Hồ Ái Nhi	Nữ	5/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2270	Phan Thị Thanh Nhung	Nữ	31/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2271	Dương Thị Diệu Ni	Nữ	28/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2272	Nguyễn Thị Liễu Noa	Nữ	4/6/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2273	Trần Thị Hồng Phúc	Nữ	30/4/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2274	Nguyễn Thị Diễm Phúc	Nữ	26/3/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2275	Trương Trần Tấn Phước	Nam	14/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2276	Phạm Thanh Phương	Nam	5/1/1984	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2277	Phạm Bá Quốc	Nam	11/2/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2278	Trần Thị Diệu Sương	Nữ	11/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2279	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Nữ	15/5/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2280	Nguyễn Thị Tâm	Nữ	6/12/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2281	Nguyễn Hoàng Tân	Nam	23/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2282	Nguyễn Hồng Thạch	Nam	10/3/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2283	Nguyễn Thị Thiên Thanh	Nữ	4/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2284	Nguyễn Thị Phương Thảo	Nữ	30/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2285	Nguyễn Thị Thanh Thảo	Nữ	30/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2286	Lê Thị Hoài Thương	Nữ	14/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2287	Trần Thị Thủy	Nữ	1/3/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2288	Hoàng Thị Nhung Thủy	Nữ	28/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2289	Cao Thị Lệ Thủy	Nữ	16/8/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2290	Trần Thị Thủy	Nữ	10/11/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2291	Huỳnh Văn Toàn	Nam	10/5/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2292	Nguyễn Ngọc Toàn	Nam	28/4/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2293	Trương Thị Ngọc Trâm	Nữ	11/3/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2294	Trương Thị Trâm	Nữ	11/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2295	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	12/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2296	Phan Thị Ngọc Trân	Nữ	20/2/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2297	Nguyễn Thị Minh Trang	Nữ	18/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2298	Phan Thị Thanh Trang	Nữ	10/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2299	Võ Văn Trung	Nam	15/10/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2300	Phạm Thị Kim Tuyền	Nữ	20/3/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2301	Lương Thị Ty Ty	Nữ	9/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2302	Trần Thị Vân	Nữ	10/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2303	Phạm Minh Viên	Nam	16/9/1987	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2304	Trương Thị Yến	Nữ	19/1/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Toán	Đại học	Sư phạm Toán	Toán, cấp THPT
2305	Lê Bình An	Nam	21/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2306	Nguyễn Đức Ân	Nam	30/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2307	Lương Thị Kim Anh	Nữ	1/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2308	Trần Thị Ngọc Ánh	Nữ	5/11/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2309	Phạm Ngọc Chấn	Nam	16/5/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2310	Lê Thị Châu	Nữ	1/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2311	Nguyễn Thị Kim Chi	Nữ	17/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2312	Dương Thị Phương Chi	Nữ	2/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2313	Đỗ Bùi Phương Chi	Nữ	27/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2314	Mai Phước Đạt	Nam	17/3/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2315	Nguyễn Thị Dậu	Nữ	10/12/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2316	Nguyễn Thị Tuyết Diễm	Nữ	29/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2317	Trần Thị Kim Dịu	Nữ	10/7/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2318	Chung Thị Châu Đoan	Nữ	5/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2319	Phạm Đông	Nam	20/12/1984	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Thạc sĩ	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2320	Ung Thị Kim Dung	Nữ	24/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2321	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Nữ	10/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2322	Huỳnh Phương Dung	Nữ	8/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2323	Huỳnh Thị Cẩm Duy	Nữ	1/6/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2324	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	Nữ	19/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2325	Đặng Lê Thị Cẩm Giang	Nữ	28/12/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2326	Bùi Thị Hoàng Hân	Nữ	1/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2327	Vô Thúy Hằng	Nữ	19/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2328	Nguyễn Thị Hằng	Nữ	23/6/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2329	Ngô Thị Hạnh	Nữ	1/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2330	Đặng Văn Hào	Nam	6/3/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2331	Đặng Thị Mỹ Hiền	Nữ	25/5/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2332	Trần Thị Mỹ Hiền	Nữ	15/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2333	Huỳnh Thị Hiếu	Nữ	29/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Thạc sĩ	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2334	Hà Thị Hiếu	Nữ	13/5/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2335	Dương Thị Hoa	Nữ	21/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2336	Trần Thị Hoa	Nữ	3/2/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2337	Lê Thị Hoa	Nữ	12/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2338	Vô Thị Tuyết Hoa	Nữ	8/6/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2339	Nguyễn Thị Hòa	Nữ	15/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2340	Huỳnh Văn Hoàng	Nam	29/4/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2341	Dương Quốc Hội	Nam	20/11/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2342	Trần Thị Thanh Hương	Nữ	12/12/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2343	Huỳnh Thị Hường	Nữ	16/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2344	Võ Thị Minh Huyền	Nữ	10/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2345	Nguyễn Hồ Thanh Huyền	Nữ	13/6/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Thạc sĩ	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2346	Lương Thu Huyền	Nữ	17/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2347	Nguyễn Thị Kiều	Nữ	24/4/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2348	Nguyễn Thị Lại	Nữ	19/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2349	Huỳnh Thị Lành	Nữ	24/6/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2350	Nguyễn Thị Lệ	Nữ	1/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2351	Nguyễn Thị Hồng Lệ	Nữ	23/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2352	Võ Thị Thùy Liên	Nữ	16/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2353	Trần Thị Linh	Nữ	18/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2354	Cao Nữ Thùy Linh	Nữ	24/8/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2355	Lê Thị Hồng Linh	Nữ	3/2/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2356	Nguyễn Thị Phương Linh	Nữ	6/6/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2357	Nguyễn Văn Linh	Nam	14/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2358	Phạm Thị Trúc Linh	Nữ	17/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2359	Lê Thị Lộc	Nữ	16/12/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2360	Nguyễn Thị Mỹ Lợi	Nữ	22/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2361	Phạm Thị Bích Lương	Nữ	18/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2362	Nguyễn Thị Luyến	Nữ	1/2/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2363	Trần Thị Thảo Ly	Nữ	20/10/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2364	Đặng Thị Châu Ly	Nữ	11/5/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2365	Nguyễn Thị Ly	Nữ	15/1/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2366	Ngô Thị Lưu Ly	Nữ	1/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2367	Thái Thị Tuyết Mai	Nữ	9/12/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2368	Trương Thị Kiều Mẫn	Nữ	29/9/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2369	Lê Văn Minh	Nam	26/9/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2370	Phan Hạ My	Nữ	28/3/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2371	Phạm Thị Ly Na	Nữ	2/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2372	Nguyễn Thị Bích Nga	Nữ	29/2/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2373	Hà Thị Hằng Nga	Nữ	19/12/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2374	Nguyễn Thị Thùy Ngân	Nữ	25/11/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2375	Nguyễn Thị Nghĩa	Nữ	9/8/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2376	Lê Trọng Nghĩa	Nam	21/6/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2377	Tương Thị Tổ Nguyên	Nữ	2/7/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2378	Trần Thị Ngọc Nguyên	Nữ	27/4/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2379	Trần Thị Nhân	Nữ	5/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2380	Nguyễn Thị Nhẫn	Nữ	12/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2381	Hà Thị Hồng Nhàng	Nữ	19/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2382	Trương Hồng Nhật	Nữ	15/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2383	Dương Thị Nhật	Nữ	23/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2384	Lê Thị Tuyết Nhi	Nữ	23/1/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2385	Trần Văn Nhi	Nam	24/4/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2386	Nguyễn Quỳnh Như	Nữ	4/9/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2387	Võ Thị Ánh Nhung	Nữ	11/3/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2388	Phạm Thị Hồng Nhung	Nữ	20/2/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2389	Đặng Thị Cẩm Nhung	Nữ	30/11/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2390	Đặng Thị Mỹ Nhựt	Nữ	20/4/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2391	Phạm Thị Ly Nơ	Nữ	22/2/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2392	Pơ loong Nương	Nam	3/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2393	Nguyễn Hồng Phong	Nam	29/10/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2394	Nguyễn Thị Phú	Nữ	12/6/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2395	Bhling Phước	Nữ	29/7/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2396	Nguyễn Trần Phước	Nam	4/7/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2397	Nguyễn Thị Minh Phương	Nữ	6/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2398	Lương Thị Hiền Phương	Nữ	2/12/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2399	Nguyễn Thị Phương	Nữ	22/12/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2400	Nguyễn Thị Xuân Phương	Nữ	1/1/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2401	Đinh Thị Kim Phương	Nữ	13/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2402	Phạm Thị Phượng	Nữ	20/10/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2403	Nguyễn Thị Thu Phượng	Nữ	27/4/1988	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2404	Phan Hoài Sinh	Nam	12/1/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2405	Nguyễn Thị Sương	Nữ	25/2/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2406	Nguyễn Thị Thu Sương	Nữ	2/3/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2407	Phạm Thị Tuyết Sương	Nữ	15/2/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2408	Đỗ Văn Sỹ	Nam	10/11/1986	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2409	Phạm Thị Thanh Tâm	Nữ	18/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2410	Nguyễn Ngọc Tân	Nam	3/9/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2411	Cao Thị Kim Thanh	Nữ	25/10/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2412	Lê Phương Thanh	Nam	20/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2413	Lê Viết Thành	Nam	1/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2414	Đinh Thị Như Thảo	Nữ	25/5/1993	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2415	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nữ	6/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2416	Nguyễn Thị Thảo	Nữ	20/8/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2417	Nguyễn Thị Bích Thảo	Nữ	29/1/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2418	Phan Thị Thu Thảo	Nữ	10/12/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2419	Nguyễn Thị Thạch Thảo	Nữ	31/1/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2420	Đặng Bùi Ngọc Thiện	Nam	1/6/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2421	Nguyễn Thị Anh Thư	Nữ	4/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2422	Trần Anh Thư	Nữ	11/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2423	Nguyễn Lê Anh Thuận	Nam	1/4/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2424	Huỳnh Thị Thuận	Nữ	9/5/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2425	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	6/5/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2426	Nguyễn Thị Hoài Thương	Nữ	7/11/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2427	Đoàn Thị Thúy	Nữ	23/9/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2428	Lê Thị Thu Thủy	Nữ	16/9/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2429	Võ Thị Thu Thủy	Nữ	11/1/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2430	Nguyễn Thị Thủy	Nữ	13/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2431	Trần Thị Thanh Thủy	Nữ	6/7/1990	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2432	Vũ Thị Thanh Thủy	Nữ	15/10/1991	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2433	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nữ	1/1/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2434	Vũ Thị Vi Tin	Nữ	2/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2435	Nguyễn Thị Toán	Nữ	10/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2436	Trần Thanh Trà	Nam	5/1/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2437	Nguyễn Thị Bích Trâm	Nữ	23/4/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2438	Lê Thị Huỳnh Trâm	Nữ	20/12/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2439	Phan Thị Bích Trâm	Nữ	26/11/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT

TT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Đơn vị ĐKDT	Vị trí dự tuyển	Môn dự tuyển	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành	Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành
2440	Hồ Thị Trang	Nữ	11/6/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2441	Hà Thị Thùy Trang	Nữ	7/4/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2442	Nguyễn Thị Trinh	Nữ	12/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2443	Nguyễn Thị Lệ Trinh	Nữ	22/4/1995	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2444	Phan Thị Tuyết Trinh	Nữ	19/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2445	Nguyễn Thị Thủy Tú	Nữ	2/6/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2446	Trần Thị Thanh Tùng	Nữ	29/10/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2447	Huỳnh Thị Bảo Tuyên	Nữ	10/3/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2448	Nguyễn Thị Ngọc Tuyên	Nữ	24/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2449	Trương Ngọc Phúc Tuyên	Nữ	18/8/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2450	Lê Thị Ánh Tuyết	Nữ	15/9/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2451	Huỳnh Lê Thị Kim Uyên	Nữ	9/2/1998	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2452	Trần Thị Thanh Vân	Nữ	12/7/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2453	Nguyễn Thị Ánh Vi	Nữ	22/4/1992	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2454	Diệp Thị Tường Vi	Nữ	10/10/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2455	Bùi Minh Vương	Nam	16/6/1994	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2456	Tạ Thị Cúc Vương	Nữ	30/9/1997	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2457	Ngô Thị Thanh Vy	Nữ	2/1/1989	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Vật lí	Đại học	Sư phạm Vật lí	Vật lí, cấp THPT
2458	Lê Đỗ Hạnh Nhi	Nữ	31/10/1996	Sở GD&ĐT tỉnh Quảng Nam	GV THPT hạng III	Địa lí	Đại học	Sư phạm Địa lí	Địa lí, cấp THPT